Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

SAM THỨ MƯỜI BỐN — SỐ THỨ 278 — MỖI SỐ: 0$02 — NGÀY THỨ HAI 22 và THỨ BA 23 FÉVRIER 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LÉGAL INDOCHINE No 4715

HANOI

	Hanoi (1 an bằng tiền Đông-dương)	Người đem báo đến nhà	Gửi về quê hương	Nước ngoài (Supplément pour l'étranger)	Vocanh
Một năm	6.00	6.00	6.30	6.30	6$00 12$00
Các làng và					
Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00 »
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30 6.00
Ba tháng	1.55	1.75	1.60	1.60	1.65 3.00
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60 1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : V. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM HUY-LUC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
4e page
Une seule insertion. . . . 0,30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Làm thế nào cho bớt được cái tệ quan tham lại nhũng?

Muốn trừ cái tệ quan tham lại nhũng, nhỡ cho thật đến rễ, lấp cho thật đến nguồn, thì một là phải mong về việc giáo-dục phổ-cập, dân-trí chóng đến ngày khai thông, phàm là người trong nước ai cũng hiểu rõ và biết giữ hết cái nghĩa vụ, cái quyền lợi của mình, không làm trái cái nghĩa vụ của mình, mà cũng không để ai sâm phạm đến cái quyền lợi của mình, quan đối với dân chỉ là người phụng công hành-pháp, ăn lương thuế của dân mà làm việc ích lợi chung cho dân, không còn thò cái ngón ỷ cường lăng nhược, vi pháp lạm quyền vào đâu được nữa; hai là phải mong về cái dư-luận trong xã-hội thay đổi lại, nhân-tâm phong tục có một cái hiếu-thượng chính đáng, biết lấy liêm sỉ làm trọng, lấy nhân-nghĩa làm quí, mà không mê muội sùng-bái quỉ về cái chủ-nghĩa kim tiền, tiếng khen chê, lời bình-phẩm trong xã-hội đủ có cái sức mạnh khiến cho người ta nức bụng mà cố làm nhân làm liêm, chớ lòng mà không dám làm tham làm ác nữa. Song, dân-trí không có thể một lúc mà khai thông được ngay; dư luận trong một xã-hội cũng không có thể một lúc mà thay đổi được ngay; đương cái lúc dân-trí còn tối đen, dư-luận còn điên đảo như bây giờ, mà muốn nghĩ cái kế cứu cấp mục-tiền cho quan bây nhẹ bớt được một vài phần túi tham, dân bây lượm được một vài phần quả phúc, thì trước phải trồng cây về cái quyền thưởng phạt của chính-phủ làm sao cho được thật minh thật đoán để người hay có điều khuyến khích, mà kẻ dở có chỗ ngăn ngừa.

Theo pháp luật hiện thời của chính-phủ, thì quan nhân quan liêm cũng vẫn có thưởng, quan tham quan ác cũng vẫn có phạt, chứ không phải là không; nhưng có thưởng mà thưởng phải là thật minh, có phạt mà phạt cho thật đoán thì mới có cái hiệu-lực khuyến trừng; đặt ra thưởng là cốt để khuyến người nhân người liêm mà nếu còn có kẻ không nhân không liêm cũng được thưởng thì thưởng chưa gọi là minh; đặt ra phạt là cốt để răn kẻ tham kẻ ác mà nếu còn có kẻ cũng tham cũng ác không bị phạt thì phạt chưa gọi là đoán. Ta được nghe câu chuyện quan-trường ta bây giờ thường nói: Làm quan đời nay thích thật! Đã chen chân được vào trong sĩ-tịch thì không cần phải nhân-thanh thiện-tích gì cả, cứ mấy năm một bậc; lương ba lên hạng nhì, hạng nhì lên hạng nhất, sống lâu lên lão, chẳng mấy lúc rồi cũng tuần-phủ cũng tổng-đốc cả như chơi; mỗi năm quan trên cũng có cho nết lý-lịch một lần, nhưng cái nết ấy có khó gì mà chẳng tốt được, để vỡ mặc đê, cướp phá mặc cướp, lúa mất thì mất, dân siêu thì siêu, ruộng cứ việc tạo bạng khư, nhà cứ việc làm cả dãy, chẳng có cái gì là cái trách cứu đến mình cả, thì việc gì mà chẳng tốt, can gì mà chẳng thăng; ngày ngày chỉ có việc lên công-đường chỗ ngồi đấy cho dân hầu phát trát, phát bài; thu đơn thụ lễ thế là xong; cái thưởng của chánh-phủ đã chắc không có mất được đến phần mình, mà cái phạt của chính-phủ hỡ để đã đến mình thế nào được; dù có điều trái phép đi nữa thì chính-phủ hỏi đâu mà biết, xét đâu mà ra, tham ác với dân thì tất phải hỏi đến dân, xét đến dân mới có tang có chứng, mà dân đối với mình, kẻ nào hào-hoạt tinh ranh thì đã là có mồi, là chó săn cho mình cả, còn thì một loạt xuân-xuân xuy-xuy, quan tám cũng ừ, quan tư cũng gật, biết đâu là pháp luật mà biết gì là chứng là tang, làm khai sẵn cho mà ký, dận cung sẵn cho mà nói thật là đủ trăm văn pháp, dư muôn thế thần, tài nào mà liệt-tích đến rạch ròi, ác-thanh đến bại lộ được; không tang không chứng thì pháp-luật cũng đến chịu mình, mình cứ tốt, cứ thăng, cứ chánh-hoành làm cha làm mẹ dân mà bởi, mà dảo, mà vơ, mà vét, thích không? Ấy câu chuyện trong quan-trường ta bây giờ như thế; nếu thực vậy thì chẳng là cái quyền thưởng phạt của chính-phủ chưa đủ hiệu-lực khuyến trừng cho kẻ tham ác có điều kham điều sợ dư?

Nay xin chính-phủ ra ý thận trọng cái quyền thưởng phạt, đặt hẳn ra một sở thanh-tra quan-lại, chung cho cả các xứ Đông-dương, giúp các quan thủ-hiến các xứ, mà chuyên việc thanh-tra quan lại trong toàn kỳ, vì hiện thời chưa có một cái cơ-quan nào chuyên về việc ấy, những chuyện quan tham lại nhũng chỉ khi nào có người đương sự tố cáo mới đến tai sử tai tòa, mà ít có khi như thế lắm. Trong sở thanh tra quan lại, chọn một vị quí quan thông-minh và chính-trực có tiếng làm đầu, thường thường mật phái những nhân-viên trong sở đi các nơi dò xét ở trong dân, tìm được điều gì cần về chính-tích tốt hay xấu, công việc giỏi hay dở của các quan, lấy cho được thực chứng thực tang mật trình với quan đầu sở, ai nhân ai liêm thì tư xin gia thưởng, ai tham ai ác thì tư xin định phạt ngay, không để cho kịp xoay-xóa vận động làm sao được nữa; cái quyền cho nết lý-lịch các quan thì cũng vẫn giao cho các quan sứ các tỉnh, nhưng buộc phải chịu cái trách cứu chonết không-minh, cái nết lý lịch các quan của các quan sứ cho, hễ đến đối khám với tờ trình của sở thanh-tra mà có điều sai thì quí lắm, thì người cho nết sẽ có trách cứu về sự không minh, đó là theo như cái lệ cử trí về thời Nam-triều ngày xưa vẫn buộc có cái trách cứu cử trí thất thực; mà những nhân-viên trong sở thanh-tra đi các nơi dò xét phải dấu kín không được để cho ai biết mình là người sở thanh-tra, hễ hở ra để có người biết mình là nhân viên trong sở thanh tra thì bị tức thời thải hồi. Thiết tưởng sắp đặt kỹ càng, đáng buộc khăng khít như thế, một đàng thì các quan sứ gia tâm kiểm-điểm một đằng thì sở thanh-tra mật ý dò la, đôi bên cùng bổ khuyết lẫn cho nhau, thì sự xét đoán mới không có chỗ sai lệch, sự khuyến liêm trừng tham mới mong có kết quả hay, mà kẻ tham những mới có nơi kiêng kỵ, người nào lúc nào cũng luôn luôn như có cái oai nghiêm gương búa ở cạnh mình, cái hi-vọng cồn hoa ở trước mắt, nhân tình ai chẳng sợ họa mà muốn phúc, trừ-thị kẻ lòng lim dạ đá, ai lại dám cả gan bất cố đến thân danh, đến tính mệnh mà cứ húc đầu vào cái đống lợi lộc phi nghĩa; cổ lẽ cái ông tham ác cũng có tiêu tán đi được nhiều mà cái phong liêm-sỷ cũng có phần lệ lên được khá vậy.

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 19 Février 1626

Việc tài-chính nước Pháp tại nguyên-lão nghị-viện

M. Doumer đã đệ trình nguyên-lão nghị-viện bản dự án tài chính. Hội-đồng tài-chính của nguyên-lão nghị-viện bắt đầu xét bản dự án của tân-dân nghị-viện đương chuẩn-y. Hội-đồng muốn định lấy buổi nào những người phải chịu thuế sẽ lợi tức, mỗi năm phải khai lại một lần, nhưng bài cái lệ bắt phải thế đi, hội-đồng bài khoản đối về việc công-bố thuế bạ, và công bố lời tuyên án các các ông nghị-viên.

Việc nước Anh

Việc người làm vô tuyến điện đình công đã kết-liễu. Bọn đình-công sẽ giảm tiền-công.

Hạ-nghị-viện đã ưng chuẩn bản giao ước của nước Anh và xứ Irak.

Việc nước Đức

Tại nghị viện nước Đức, hội-đồng coi sổ chi thu không ưng xét các bản dự án chương trình kinh-tế, và tỏ ý trách cứu quan thủ-tướng. Quan thủ-tướng nói nếu liên hiệp đoàn tán thành cho tòa nội các đã võ-lở, thì ông không có thể cầm quyền chính được.

Việc nước Hung gia lý

Bá-tước Bethen có đăng trong một tạp chí Anh một bài có ý nói rằng cái thái-độ của nước Pháp can thiệp về việc tương của một ngoại quốc, có thể làm hại cho cuộc hòa-bình. Về việc giấy bạc giả, xét ra lại thêm nhiều người can phạm. Bá-tước Teleki, nguyên thủ-tướng, có lại cáo cho sở vô-tuyến điện Hung-gia-lý một bài về việc ấy, nhưng lời lẽ lăng-lăng lắm.

Việc nước Thổ-nhĩ-kỳ

Ở Constantinople có rằng bản giao ước Pháp Thổ đã ký ở Angora. Trong giao-ước có một khoản nói những khi nào thì hai nước phải giữ cái thái-độ trung-lập.

Việc nước Nhật-bản

Nghị-viện bàn hồi lúc buổi chiều hôm thứ tư, rồi đã điện-định xong với tòa nội-các về việc cải-lương tô thuế. Quan thượng-thư bộ tài chính ưng bãi các khoản nói về sự giảm trừ tuổ-trạch, và sửa đổi cái lệ miễn thuế cho các công nước giống giọt. Các là nghị-viện ưng chuẩn số chi thu.

Các nhà buôn Sài bàn lập một công ty hàng tiền của hai nước Nhật bản, và Pé ou, tư-bản là 1.500.000 viên để giống hòng. Tư bản 2/3 là của người Nhật, và 1/3 là của người Pháp.

Việc nước Mỹ

Thủ dân nghị-viện nước Mỹ đã ưng chuẩn bản luật chính đốn tài-chính.

Các báo đăng tin rằng việc người ngũ lâm sắt đình-công đã điều đình xong.

(Indop. cifi)

MỘT NGƯỜI TRUNG-HOA CÓ PHÉP LẠ

Trong báo *France Indochine* có đăng tin sau này: Người ta nói một người tu-sĩ Trung-hoa ở Đồn-điền Điện ở Rangoon có phép lạ trị bệnh. Người ấy dùng một cái gậy động vào chỗ đau, mà nói: « khỏe mạnh không việc gì », thì người đau tự khỏi bệnh khỏi. Trước khi trị bệnh cho thiên hạ có đến, thuyết. Người ấy thường hay ở thư viện Phật-giáo ở Kanbe. Một ngày thứ bảy kia, có tới vạn người đến nghe diễn-thuyết.

...ai đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI — Tỉnh thư xin báo quán làm ơn giải đáp cho tôi vài điều pháp-luật sau này:

Người bạn tôi có kiện tên C. và tên D. cho con hầu đều ở làng Đ. Tòa-án hình một món tiền nợ 27$ quan tiền và một mâm 10$. Tòa án Thái bình xử vắng mặt bắt cha con tên C và tên Đ. phải giả tôi theo như trong văn tự. Khi tôi lấy trích-lục giao cho lý-trưởng làng ấy thi hành thì lý trưởng nói rằng người làng nước không dám nhận trách nhiệm thi-hành; không dùng được, phải giao cho ông cảm thi-hành mất non hai chục bạc phí đi. Khi cầm về tổng đạt án-văn thì tên C lên tòa xin chứng án, tên Đ. không đi ký giấy xin kháng án, lẫn sau tên án đến đường thì lại y án trước. Đến 6 giờ chiều ngày thứ 15, ngày làm án ấy, thì tên C. và tên Đ. lại đến tòa án xin chứng án, hiện nay đang thuê trạng-sư chống kiện. Vậy tôi xin hỏi báo quán rằng: 1. cứ luật pháp thì tên Đ. có đã nhỡ xin chống án không? 2. Tòa có thể cứ thi-hành tên Đ. không? 3. Tại làm sao trong luật có đặt người thừa phát-lại An-nam để thi-hành việc tố mà lại không đặt nữa, để cho người lý-trưởng ấy từ chối. 4. Luật hộ điều thứ 41, tòa án nam xử thua người tây thì bảnh người được sự phải xuất tiền ra thì có thể kiện người mắc nợ giữ lại số tiền ấy hay không?

LỜI ĐÁP. — Hai bên nguyên bị thì bên nào cũng có quyền được kháng cáo về bất cứ là đã lẽ hay không, miễn là đúng độ quá thời hạn được kháng là đủ. (Luật dân sự tố-tụng Bắc-kỳ điều 58). Người bị xử tuyệt tịch thì từ khi biết có án cho đến ngày thứ 20 sau ngày tống đạt có thể kháng cáo về án tuyệt tịch được và xin khai miệng hay làm đơn cũng được.

Nếu tòa xử tên C và D phải liên đới trả món tiền ấy cho ông thì tùy ông muốn chấp hành án ấy đối với một người nào trong hai người ấy cũng được, vì liên đới nghĩa là bất cứ người nợ nào cũng có thể phải truy tố trả nguyên số món nợ.

Trừ ra khi nào có án cho chấp hành tạm thi khỏi gửi, lý trưởng có quyền chối việc chấp hành án được, vì rằng luật dân-sự tố tụng điều 137 có nói rằng: « Người chủ nợ nào muốn chấp hành thì phải xin viên lục-sự cấp cho mình bản toàn sao hoặc bản trích-lục về chỉ văn-thư được chấp hành. . . » Nhưng điều 139 lại nói rằng: « Phàm cái án nào không có phần rằng được cấp hành tạm thì khi muốn đòi với người đã tạm mà chấp hành, cần phải có tờ chứng chỉ của viên lục-sự phát ra chứng minh là cái ấy không bị kháng án trong kỳ hạn đã định mà được chấp hành. »

Vậy cái án ông hỏi đây đã bị kháng án, rồi lại kháng cáo, ông chưa lấy được cái giấy nhận thực nói trên ấy thì lý-trưởng có quyền được từ chối không chấp hành (từ ra tòa án có phê rằng cho chấp hành tạm thì không kể)

Nếu trong án có nói rõ là những người ấy phải chịu tiền phí-tổn thì người ta mới phải trả cái khoản ấy cho ông.

Ph. h.-L.

Việc Trung-hoa

Tù vượt ngục ở Thượng-hải

Nhờ về sự can đảm của những người canh ngục, mà ngăn được một vụ vượt ngục tại nhà ngục Pháp ở Thượng hải. Người canh ngục phải dùng đến súng mới giết được bọn tù, 5 người tù bị giết và nhiều người bị thương.

Việc đề chế Nhật hóa ở Bắc kinh

Hội Bài Nhật và Bài Phụng tuyên ngôn rằng hội ấy thi-hành các phương sách để chế Nhật-hóa, thành Bắc kinh chia làm bốn khu, mỗi khu có một người đại-biểu của hội ấy kiểm soát.

(Indopacifi)

VIỆC HANOI

Thời-biểu

7 giờ	17 độ
15 giờ	19 độ

Giá thóc gạo

Gạo hạng nhất, một tạ	11	$10
— nhì, —	10	40
— ba, —	9	40
Thóc hạng nhất —	6	55
Ba nhì —	5	70

Giá bạc. — Kể từ ngày 22 Février 1926 giá bạc ở kho Nhà-nước định là 1$ f. 98.

Thị giá quốc trái.

Ngày 19 février 1926		
3 °/₀ vĩnh viễn	48 f. 05	
5 °/₀ 1915-1916	55 f. 20	
Ngày 21 février 1926		
3 °/₀ vĩnh viễn	48 f. 50	
5 °/₀ 1915-1916	55 f. 25	

Rút số công thái Đông-pháp. — Hôm ngày 1er mars 1926, hồi 8 giờ sáng tại phòng đốt đồng tòa Đốc-lý sẽ rút số công-thái Đông-pháp lần thứ 16.

Cuộc rút số kỳ có những giải này:

Bốn giải 1000 đồng.
26 giải 500 —
1000 giải 100 —

Lại sắc cho phủ Toàn-quyền. — Có mấy tờ báo Tây Nam nhiều lần có đăng những tin thời sự mà lại mượn cái thể như là thể của chính-phủ thường báo, vậy lường nên báo cho công-chúng biết mà khỏi lầm, và nhắc lại rằng các tờ lai sắc của phủ Toàn-quyền bao giờ cũng để mình bạch là của phủ Toàn-quyền chứ không có cái về nắp-mở nữa là của chính-phủ nữa không.

Như mới rồi đây có một bài đăng trong mấy tờ báo Annam có nói đến hà Varenne thì không phải là sắc phủ Toàn-quyền thông báo, và bài ấy nói không trúng thật như vậy.

Phủ Toàn quyền lại sắc

Các ngài đọc báo Trung-Bắc thì tất đã nhận ra rằng bài nói trong tờ lai sắc này không phải là đăng trong bản-báo.

Từ gần xi bất tiện thế nào? — Quan Toàn quyền vừa thông tư cho các quan thủ-hiến các xứ và các sở thuộc phủ Toàn quyền rằng hộ Tổng Pasp gần xi (sire) bất tiện là thế nào. Ngài bèn này là xứ nóng, xi đóng ở trên các phong-bì chẳng ra rắn dính với các giấy mà khác, đến khi gỡ ra, thì có ý thế nào cũng không khỏi rách, vậy ngài dặn rằng các phong bì có gần xi thì từ nay nên giải một miếng giấy mỏng lên trên xi hãy còn nóng rồi hãy đóng dấu, mà các thư thường thì bất tất phải gần xi làm gì.

Ngạch cai-trị. M. Dillemann phó cai trị hạng nhì, tỉnh phó công-sứ Nam-định, nay đổi đi phó công-sứ Thái bình và kiêm cả chức chánh án dự khuyết tại tòa án đệ nhị cấp tỉnh ấy thay M. Forsans là phó cai-trị hạng nhì về ngạch.

M. Gigon Papin phó cai trị hạng nhất tỉnh phó công-sứ Phúc-yên, nay đổi đi đại-lý Ninh-giang (Hải-dương).

Tại bằng sư phạm Tây. — Sáng hôm nay tại phòng hội-đồng phủ Thống sứ có mở kỳ thi bằng sư-phạm tây (certificat d'aptitude pédagogique). Cả thảy có bốn có thí sinh.

Đầu bài thi như sau này:

Le certificat d'aptitude pédagogique nécessite à la fois une préparation intellectuelle, qui se fait par un travail personnel et surtout par des lectures et une préparation professionnelle, qui se fait par la pratique de la classe et surtout par les observations et les réflexions pédagogiques que cette pratique suggère.

On vous demande d'exposer, en toute sincérité, comment vous vous êtes préparé au certificat d'aptitude pédagogique de manière à permettre d'apprécier quel est l'effort que vous avez accompli pour acquérir ou développer en vous les qualités du bon maître qui est à la fois un professeur et un éducateur.

Lương bổng của người lính trạm. — Kể từ ngày 1er janvier 1926 trở đi, lương bổng mỗi tháng của phu-trạm lính-trạm, đội-trạm và tổ-đội ở Bắc kỳ đổi lại như sau này:

1° Phu-trạm lương (tính vào số dự toán Bắc-kỳ): 7 đồng bắt cứ làm lâu sao nhiêu.

2° Lính trạm (tính vào số dự toán Đông dương,): 7 đồng, bắt cứ là lâu sao nhiêu.

3° Đội-trạm (tính vào số dự toán Đông-dương): chia làm bốn hạng là 9, 10, 11 và 12 đồng.

Đội-trạm nào hiện nay đã được 11 và 12 đồng một tháng thì không thay đổi.

Do Võ Phi Hùng Cựu SJ Petrus Ký (67-74). Đăng Huỳnh Chiếu Đẳng chụp. Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Các độ-lượng đương lim việc bây giờ thì sẽ xếp đặt theo như các bổ-lương sau này :

Ngạch cũ	Lương cũ	Ngạch mới	Lương mới
Hạng dưới hay hạng 5.	8$	Hạng dưới hay hạng 4.	9$
Hạng 4. . . .	9	Hạng 3	10
Hạng 3. . . .	10	Hạng 2	11
Hạng 2. . . .	11	Hạng 1	12
Hạng 1. . . .	12		

Cũng theo như trước, phàm đốc-trạm ở hạng dưới ít ra đã được 3 năm thì mới được thăng lên hạng trên.

4. Tá-dịch (ương tính vào sổ dự toán Đông-pháp) : chia làm 3 hạng là 8, 9 và 10 đồng.

Các tá-dịch nào lương đã được 8, 9 và 10 đồng một tháng rồi thì không đổ nữa.

Ngạch tá-dịch sẽ sắp đặt lại theo như cái biểu lương sau này :

Ngạch cũ	Lương cũ	Ngạch mới	Lương mới
Hạng dưới hay hạng 4.	7$	Hạng dưới hay hạng 3.	8$
Hạng 3. . . .	8		
Hạng 2. . . .	9	Hạng 2	9
Hạng 1. . . .	10	Hạng 1	10

Cũng theo như trước, phàm tá-dịch ở hàng dưới ít ra đã được 3 năm thì mới được thăng lên hạng trên.

Ngạch võ-tuyến. — Các viên chức trong ngạch võ-tuyến có tên sau này, đều được thăng chức :

Kể từ ngày 1er Janvier 1926

Thăng thư-ký võ-tuyến thượng-hạng hạng ba : M. Ngu-ễn-bá Cơi.

Thăng thư-ký võ-tuyến hạng nhì : M. Vũ-đăng-Trực.

Thăng thư-ký võ-tuyến hạng ba : M. Nguyễn-Triệu.

Thăng thư-ký võ-tuyến hạng tư : MM. Đỗ-ngọc-Thu, Ng-v-Nghĩa, Đoàn-ngọc-Bích, Trương-thế Xương, Ng-văn-Sỹ.

Thăng thư-ký võ-tuyến hạng năm : MM. Đàu-bá-Kỳ-nam, Vũ đình-Chi, Ng-v-Thọ, Ng-gia-Niêm, Trần đắc-Vượng, Vũ đình-Nhỏ, Ng-hữu-Bảo, Trần-mạnh-Ứ.

Thăng mécanicien hạng nhất : M. Ng-phi-Gia.

Thăng mécanicien hạng nhì : M. Hoàng-trung-Mỹ

Thăng mécanicien hạng ba : MM. [illegible] Trần Khoa.

Thăng mécanicien hạng tư : MM. Ng-xuân-Tài, Ng-văn-Nghiên, Vương-đắc-Mỹ.

Thăng mécanicien hạng năm : MM. Ng-văn-Thắng, Ng-Huyền, Đặng-văn-Hàng, Quách-trọng-Tiến.

Kể từ ngày 16 Janvier 1926

Thăng thư-ký võ-tuyến hạng ba : M. Trịnh-đức Quỳnh.

Muốn bán vì phải đi xa : Một cái xe ô-tô hiệu Panhard Levassor, sans soupapes 10-12 mã lực, 4 bánh xe có hãm, 7 chỗ ngồi, mới chạy có 4.000 kilomètres. Hỏi nhà số 7 phố Lambert Hanoi. 5.563

HIỆU BÀO-CHẾ :
CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoi
Có bán đủ cả các thứ thuốc
MUỐN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

Tại sở kiểm-lâm. — Các viên chức có tên sau này đều được bổ :

Bổ thư-ký võ-tuyến tập-sự nhiệm bổng 450 đồng: MM Hoàng xuân-Vinh, Đặng-trần-Phiên.

Nhiệm bổng 350 đồng : MM Đỗ-đức-Mùi, Ng-ngọc-Tuyên, Lê-văn Dan Trần-văn Phước, Trần-quốc-Dịch, Ng-văn-Tài, Ng-Lễ, Lê đức-Thố, Phạm văn Liên, Vũ-tất-Thăng, Đào sinh-Su, Ng-v-Tuyên dit Mạnh-Tuyên, Phạm-tất-Thắng, Lê tiến-Lộc, Nguyễn hữu-Duyệt, Ng-văn-Loạt, Ng-hùng-Tiến, Ngô-đăng-Chu.

Cải chính. — Trong số báo trước bản quán có đăng rằng một cái ô tô ở trên cầu sông cái xuống khi qua đường xây bao lơn thì chẳng lên bờ. Viên bổ mất một đòng; vì thấy không có đường giây điện ở bên đường bao-lơn thì [illegible] cho nên sai nghĩa, vậy nay cải chính lại cho đúng.

Muốn biết lịch sử ông Phan bội Châu và cái án từng lấy của ông tại Hội-đồng đề-hình mới rồi thì nên xem quyển sách của báo *Trung Bắc-tân văn* đã xuất bản, có biên chép đủ lời tranh biện và các lời biện thuyết của hai luật sư cãi cho ông Phan-Những lời tranh-biện và những lời biện thuyết ấy duy có báo *Trung-Bắc-tân-văn* là biên được hết.

Giá bán một quyển 12 xu.

Recommandé thì gửi thêm 12 xu là 24 xu vì tiền lệ mới nên sở Bưu-điện các khoản cước đều tăng lên cả.

Mỗi quyển trang đầu có một cái ảnh ông Phan-bội-Châu.

Mua buôn và mua lẻ hỏi tại nhà in báo *Trung-Bắc tân văn*.

MỚI XUẤT BẢN

VIỆT-VĂN HỢP-TUYỂN GIẢNG-NGHĨA

Soạn theo đúng chương-trình dạy về khoa quốc-văn. Đã được công nhận làm sách dạy quốc-văn trong các trường Pháp-Việt.

của MM. Lê-Thàn-Ý

và Nguyễn Hữu Tiến soạn

Có đủ các lối văn thơ cổ kim, như văn lục-bát, song-thất, thơ, phú, văn-sách, kinh-nghĩa, văn hát nói, v. v... Cả thầy hơn mười lối văn.

Có giảng nghĩa rõ ràng. Có cấu hỏi [illegible] như cách dặt câu, cách dàn bài, cách hiệp vần, cách hiệp luật, v. v... Ai xem quyển này cũng có thể tập làm thơ văn được.

BÁN TẠI HIỆU ÍCH-KÝ

Số nhà 58 phố Hàng Giấy Hà-nội.

Mỗi quyển giá . . . . . 0$ 70

Cước-phí thêm mỗi quyển. 0$ 20

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng trị xử những việc sau này :

Ăn cắp quần áo. — Một hôm Trần-văn-Toàn là cu-ly-xe vào nhà M. Monsat ăn cắp quần áo gói lại quăng ra ngoài, rồi trèo tường để nhảy ra. Nhưng đương khi trèo tường thì bị người nhà đuổi. Nàng quần áo đã giao ra chủ rồi. Tòa phạt tên Toàn 6 tháng tù.

Ăn cắp đồ đạc. — Phạm-văn-Đào, 21 tuổi, bỏ nhà ra Hanoi định tìm việc làm, sau vì không có việc làm, không có tiền ăn mới ăn cắp các đồ đạc của một người tên là Phạm-văn-Thái đáng giá là tám đồng. Hỏi thì nó thú là vì đói nên phải ăn cắp. Vì bố mẹ nó chết cả rồi, nên tòa đòi Phạm-Văn-Sát là anh nó để bắt chịu trách-nhiệm về tiền lệ phí. Nhưng nay tòa xét vì nó còn bé đại nên lượng thứ cho nó.

Trùng phạt. — Ng-văn-Luân không làm nghề nghiệp gì, hôm 30 tháng giêng tây vừa rồi, ăn cắp quần áo của một người tên là Ng-thị-Hai đáng giá là 30 đồng. Hỏi thì tên ấy thú nhận cả. Tòa phạt tên ấy ba tháng 1 ngày tù. Còn Ng-thị-Hai là người bị mất cắp nó trát đòi mà không đến nên thì phải phạt 25 quan.

Lửa tẻ và hành hung. — Hôm 6 tháng 10 tây năm ngoái Ng-văn-Hai làm nghề thợ gặt thấy một đứa bé 9 tuổi tên Tống-thị-Kế đeo vòng bạc và hoa tai vàng đứng chơi ở cửa nhà, ở đường Quan-thánh 1 lúc đến dỗ dứa bé ấy bảo dẫn đi đến thấy nó nắp ở sự ra. Đứa bé ấy trông thật thì theo tên Hai đi. Tên Hai dẫn đứa bé ấy đến chỗ vắng rồi dỗ bảo thảo vòng và hoa đưa cho nó giữ rồi không có đi đường kẻ cắp nó lấy mất. Đứa bé cũng theo lời. Nhưng lấy nó thảo hoa tai thì chị đứa bé ấy tên là Tống-thị-Loan đương đi tìm trông thấy chạy đến nắm lấy đánh và cắp thì bị tên này đánh rồi gỡ chạy trốn. Sau có người tìm khó đỗ đuổi theo nắm được nó. Việc này đến bây giờ mới xử được, là vì tên can phạm ốm nằm chữa ở nhà thương mãi. Tòa phạt tên Hai 2 tháng tù. Thật trường tội nó như thế còn nhẹ quá.

Ăn cắp bò. — Đêm hôm 28 tháng 12 tây năm ngoái ở dân điền một người Tây ở tỉnh Sơn-tây mất trộm một con bò. Sau lý trưởng làng sở tại điểm mục những đứa đình trong làng thì thấy thiếu hai anh em tên Ng-văn-Hai, Ng-văn-Ba, mà hiện đêm hôm ấy ta lẻn làng đi vắng trông thấy một người giống như tên Ba, lắt bỏ đi. Hỏi ra thì Ba trốn biệt nhưa bắt được. Tòa phạt tên Hai 2 tháng tù và phạt vắng mặt tên Ba 6 tháng tù.

Con hát bất lương. — Trương-đức-Long là con hát hát ở rạp Mme Năm Trần ở tỉnh Sơn-tây, ăn cắp 15 đồng bạc của chủ rạp rồi trốn đi. Tòa phạt vắng mặt tên ấy 2 tháng tù.

Viên hành hung ở Bắc giang. — Việc lính Trần-văn Tiêm [illegible] thưa đánh người khách đến là Tiao Sane ở tỉnh Bắc giang bị thương thì tòa hoãn 15 hôm nữa để gọi chứng thêm.

Ngạch Ngọc-thanh. — Được bổ kể từ ngày 22 février 1926 thư đi :

Giáo học phụ tá nhiệm bổng 450 $: M. Vũ-lợi-Tru được bổ làm Tiểu-học Tây (Brevet élémentaire) và bằng Cao-đẳng Tiểu-học Tây (B. E. P. S) tại học-sinh trường Cao-đẳng tiểu-học Nam-định.

Giáo học thí-sai tập sự : MM. Lê-ngọc-Tuấn, Hà-văn-Các, Phạm xuân-Sinh có bằng sơ-học.

Phải bắt chước vì bổ trưởng đi không xin phép :

MM Đàm-v-Viên tổng sư tại Diêm-giang, huyện Gia-viễn (Ninh-bình), Nguyễn-Nhuận tổng-sư tại Lộ-xá, huyện Duy-tiên (Hà nam).

Ngạch binh sĩ. — M. Đào-bá-Cử, phó quản ở Thái-nguyên, nay đổi đi Lai-châu.

M. Trần-quang-Thuật, chánh quản Hải dương nay đổi đi Thái-nguyên.

M. Lê-tiến-Tích, chánh quản Vĩnh-yên, nay đổi về Hải dương.

Hội mỏ than Đông triều ở Uong-bí cần dùng nghìn thầu khoán về việc làm đường sắt, hầm mỏ thán, mỏ đá v. v. 5.534

NHƯỜNG LẠI VÌ ĐI XA
Một cái cửa hàng buôn bán (Fonds de Commerce) ở giữa thành-phố Hanoi.
Hỏi tại bản-quán. 5.529

Trung-Bắc Tùng-Thư
Phụ-trương chủ-nhựt của bản-quán
Quyết định đến ngày chủ nhật 21 mars 1926 thì ra số đầu. Trích trong mục-lục có những mục chính sau này : 1° *Don Quichotte de la Manche*, của *Miguel de Cervantès*, nguyên văn tiếng Y-pha-nho, *Nguyễn-văn-Vĩnh* dịch quốc-văn theo bản dịch Pháp-văn của ông *Florian* ; 2° *nghệ in thạch bản* (Lasthographie) ; 3° *Thực vật hóa-học* (Chimie agricole) ; 4° *Khảo cứu cựu học : Nghệ làm thuốc của người nước ta.*
Giá lẻ : Tập Tùng-thư của bản quán chỉ bán đóng nên mà thôi, không bán nửa năm và ba tháng. Mỗi năm 6$ 00. Phải trả tiền trước.
Thư và mandat xin cứ gửi : Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

« ASIA FILM »
CỦA HIỆU HƯƠNG-KÝ - PHOTO HANOI
chớp tại
Rạp CINÉMA TONKINOIS, phố Hàng Quạt Hanoi
Về film « Tấn-Tôn » và « Ninh-lăng » chớp lần với chương-trình Cinéma Tonkinois từ 29 tết Annam đến giờ, ngày nào cũng chớp hai buổi, mà các quý-khách đến xem vẫn đông không đủ chỗ ngồi, nhiều người phải trở về, thật đủ tỏ rằng đồng-bào ta đã biết giữ lợi quyền cho người đồng-bào để giúp về việc trần-hưng công-nghệ. Hương-Ký chủ-nhân xin có lời thành thực cảm ơn.
Vậy hai film thời-sự tối tân sẽ lại xin chớp luôn cho đến hết ngày rằm tháng giêng ta, rồi sẽ đem chớp tại Haiphong.
Văn mỗi ngày chớp hai buổi
Chiều bắt đầu từ 5 giờ — Tối bắt đầu từ 9 giờ
BUỔI CHIỀU CỐ GIẢM GIÁ
Bản vé trước nửa giờ

TRUNG BẮC HỌC HIỆU
校學北中
22, phố Nhà-thờ (rue G. Lambiot) Điện-thoại số 150
HIỆU-TRƯỞNG : PHẠM HUY-LỤC
Là trường tư-thục của báo Trung-Bắc-Tân-Văn mở ra có đủ năm lớp Sơ-học kiêm-bị, dạy theo như chương-trình nhà nước, nhưng chú trọng nhất về Pháp-văn và Quốc-văn.
Học-phí lấy nhiều hơn các trường khác là vì nhà học lịch-sự và sạch-sẽ không kém gì các trường nhà nước và mỗi thầy học chỉ dạy độ 25 học-trò trở lại. Hễ quá số ấy thì lại mở thêm lớp khác. Các thầy học kén toàn những người sành nghề cả.
Buổi tối có lớp học riêng chuyên dạy những học-trò đi thi bằng Sơ-học Pháp-Việt và thi vào các trường Cao-đẳng tiểu-học.
Giấy xin học gửi đến Trung-Bắc Học-hiệu 22 phố Nhà-thờ, Hà-nội.

Cái nạn xe điện. — Ngày hôm qua, vào hồi 2 giờ chiều, các nam thanh nữ tú đương tấp nập đi hội Bế-Trì ở, cửa đường phố Hàng-Bè phải từ quãng trên hai mươi bốn gian trở xuống đến ngõ vào chùa, phần người đi lại đã quá đông, lại các xe xô kênh cùng nối lượt nhau mà đi không tới, tên lấy có một người đi xe đạp tên là Ng-v-Chẩn ở số 7 phố Jouhaux khi ở ngõ nhà ra đến đường có cái xe cao, để tránh sang một bên, chẳng may chạm phải đầu máy xe-điện ngã lăn ra ngoài đường tàu, mặt và cổ bị xây xát cả, chảy nhiều máu lắm. Tàu lúc ấy xuống, thì ở người đi đường nhao lại xem, mới hỏi lại và nói được, người ấy ở đó chuyển xe điện ấy để đưa người bị nạn ấy vào nhà thương điên trị, nhưng vết thương không nặng lắm, may ra cũng chóng chữa được lành.

Bị tiếng. — Ng-bá-Hộ, 44 tuổi, lái đò, quán làng Phù-đổng huyện Tiên-du (Bắc-ninh) bị kiện là bị tiếng mất bị gọi đúng giá 7$ 16 của Mme Trần-thị-Hai ở bằng Bồ số 25 từ 1 năy để bị bắt để xét hỏi.

Ăn cắp. — Theo lệnh quan Biện-lý Hanoi, ai Mật-thám đã cho xét về việc M. Trần-văn-Lợi thư-ký công-sở Hỏa-xa Vân-nam bị mất trộm một cái dây truyền và một cái khóa bằng vàng.

Au CINÉMA TONKINOIS
13, Phố Hàng Quạt, Hanoi
CHƯƠNG TRÌNH
Từ ngày thứ ba 16 sản đến ngày thứ sáu 19 février 1926
LA GERBOISE
Một phim ảnh về khoa học
LE NAVIRE DES MILLIARDS
Chuyện phiêu-lưu rất hay chia làm sáu phần
LỄ NINH - LĂNG
Ngày thứ tư 17 » } 17 giờ 00 Buổi hàn
Ngày thứ hai 18 » } ngày giờ ông à
Ngày thứ bảy 19 »
3.009

MỚI XUẤT BẢN
QUYỂN THỨ NHẤT
LES MISÉRABLES
de Victor Hugo
Nguyễn-văn-Vĩnh dịch quốc-văn
Bản chữ Pháp, bản quốc-văn
240 trang, giá : 0$ 50
Cước gửi recommandé mỗi quyển : 0$ 20

Đá bóng thi. Hồi 3 giờ chiều hôm chủ-nhật 21 Février, tại bãi bóng cạnh nhà đấu hỏa có cuộc đá bóng thi tranh giải quán quân chuyền thứ hai do hội *Edep* và *Eclair* tranh đấu với nhau.

Cuộc vui chơi chẳng được tàn rành đã sinh ra đấu khẩu, là vì bên Hội *Edep* đã được quả bóng vào *goal*, người giữ *goal* bắt trượt để quả bóng vọt rồi, mấy người *avant* bên *Edep* mới nhảy vào, ai ngờ may nhảy trúng người giữ cầu, nên chỉ thành ra cuộc ẩu đả. Cứ theo trong điều lệ cách thức chơi bóng thì những khi đó được phép nhảy *assaut*, vậy viên trọng tài nổi hiệu còi thổi mà bên *Eclair* còn cãi thì đến lệ đi đâu? Hai bên chơi đã đăng người trọng tài làm công bằng thì được thua có phải theo người trọng tài, chứ ai bắt con Hà-thành hôm đó đi coi cũng đã chứng kiến vân đó, lọ là thua mà phải cãi sòa bãi bãi, hết việc lẽ này, lại tìm cách kia, mà rất cục cũng chẳng ăn thua gì, chẳng thôi không chơi nữa.

Cứ ý chung mà xét, nếu cuộc ấy chẳng xảy ra điều gì cả, thì vận đỏ bên *Edep* được, vì xem ra bên đó có lẽ thắng nữa cũng nên, vì xem ra lý này, bên *Edep* gỡ hơn bên hội *Eclair*. Để gọi là đá thì thì phải kịch liệt mới hay, không có lẽ ai nhường ai, bên nào cũng muốn sự thắng, còn khi đã vào chân nhau là sự tình cờ, nếu mình đá gỡ thì tránh được, lọ là phải nói nay hôi tây giờ thế đoạn, mai hội kia giã-man. Sự chơi bóng phải cho học, có học thì đá mới hay, nếu rắt rát thì chơi sao được.

Kết cục cuộc chơi bên *Edep* được hai, hội *Eclair* chỉ gỡ được một, sau hãy còn giờ, nhưng hết hội *Eclair* không thoát chơi bổ vệ. Viên trọng tài nhỏ hiện nói lan mà ký cho hội *Edep* được thắng.

Trần-thế Quỹ lại tả

CINÉMA PALACE HANOI
Cuộc chiếu bóng rất vui!!!
CHƯƠNG TRÌNH
Từ thứ tư 17 đến thứ ba 23 Février 1926
PATHÉ - JOURNAL
Thời sự rất hay
LA CARAVANE VERS L'OUEST
Magnifique épopée du Far west en 9 parties
ĐOÀN LỮ BỘ HÀNH ĐI ĐƯỜNG VỀ PHÍA TÂY
Đại phim ảnh rất hay chia đoạn
3.006

Số 39

Nam-Tông Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Triệu-khuông-dận lên cất ngôn còn xuống đấy, rồi nói ngày sinh tháng đẻ cho ông cụ già nghe. Ông cụ già cầm con toán suy tính một hồi, có ý kinh ngạc, rồi đặp bàn mà nói rằng :

— Lão cứ theo phép mà suy tính, không phải dám nói nịnh ông, sau này ông tất làm thiên-tử, nhưng hiện nay có cái tai-ách về sự quan-trọng khác-thiết, thế nào cũng phải gặp cảm-nạng ngay. Nếu qua nỗi này qua thì ông nên phải giữ gìn cẩn-thận.

Triệu-khuông-dận thấy vậy, mới không giấu-diếm chi cả, đem hết sự-tình cho đến chuyện trước theo ông cụ già nghe. Ông cụ già nói :

— Tôi lấy gọi : *Miêu qua-gi*, vốn người *Bộc-lương*, vẫn làm nghề coán số ở đây đã lâu năm, chưa thấy ai được quí-tướng như ông vậy. Từ đây về sau, ông sẽ được mọi sự như ý, nhưng nếu ông muốn lánh nạn sang *Hà-đông* tôi không bằng đi *Quan-tây* tốt hơn.

Triệu-khuông-dận hỏi :

— *Quan-tây* tốt về cái gì?

Ông cụ già nói :

— Từ khi *Lương, Tấn* giao binh, suu cuộc chiến-tranh ở *Phần hà*, bao nhiêu những tay bảo-hiểm đều họp tại đó, ông nên tìm đến mà kết-nạp thì đại-sự có cơ thành được.

Triệu-khuông-dận mừng-rỡ mà rằng :

— Đa-tạ mấy lời chỉ-giáo, bao giờ tôi đem quên ơn.

Miêu quang dị nói :

— Ông đi chuyến này có cái tai-ách huyết-quang trong hai mươi ngày, nên phải đề-phòng cẩn-thận, chớ quản lời tôi dặn.

Triệu-khuông-dận từ-biệt *Miêu-quang dị* rồi theo con đường giữa đi sang *Quan-tây*. Lại nói chuyện *Trịnh-ân* nghe tin *Biện-kinh* đã bắt *Triệu-khuông-dận* giam vào trong ngục, mới vội-vàng chạy đến thương-nghị cùng con *Hàn-tố-mai*.

Con *Hàn tố-mai* nói :

— *Triệu* công-tử vượt ngục ra khỏi người thành, đã hai ngày hôm nay rồi. Nếu ông muốn tìm thì nên mau mau đi đuổi theo.

Trịnh-ân nghe nói, tức khắc từ-biệt con *Hàn tố-mai*, rồi theo lối quan-lộ thẳng đường trước bước đi mà *Triệu khuông dận*. Bấy giờ vào hồi tháng ba, tiết trời hòa ấm, cỏ nội xanh um, tơ ngàn đỏ lối, *Triệu-khuông dận* một mình lững-thững đi đến địa-giới *Hoàng bi*.

Triệu khuông dận buông bỏ ngựa cho ăn, ngồi nghỉ tại trên gò cao, bỗng có một người ra đứng mỗi một, cũng ngồi nghỉ ở trên tìm đó tại phía dưới gò. Người ấy hai mắt nhìm trong hồi lâu, rồi thình lình bên lên một tiếng, tiếng to như sấm.

Triệu-khuông-dận nghĩ thầm người ấy thì thấy xung quanh có sáu trăm quang ông-bộ, mới nghĩ thầm trong lòng rằng : Người này tất cũng không phải thường.

Triệu khuông dận nghĩ vậy, liền đến gần người ấy, sẽ vỗ vai mà hỏi rằng :

— Ông người đâu ta?

Người ấy giật mình tỉnh dậy mà đáp rằng :

— Tôi tên gọi *Sài vinh*, nguyên người ở *Minh châu*. Thân phụ tôi là *Sài thế-lũ*, trước theo *Tấn châu*, tỉnh chức Lưu-hầu, sau tự thể ở nhà làm quan. Trong nhà nghèo quẫn, tôi phải làm nghề buôn bán. Nay tôi định sang *Ngụy-phủ*, tìm người bà con, đặt làm đường tiền thân, không ngờ đi đến cỏ này, thân thể mỏi mệt, thình lình mà ngủ thiếp đi. Bây giờ nhờ có đại-huynh gọi tỉnh cho, nếu không thì tôi đến nỗ bị hại về giống hổ lang hồ lại quá cường-bạo vậy. Cái ơn sâu ấy tôi biết lấy chi báo đáp.

Triệu khuông dận nói :

— Bấy lâu vẫn ngỡ đại-danh lừng lẫy, khác nào nhà cách sông sau tai, không ngờ ngày nay may tôi được cùng nhau gặp gỡ.

Triệu khuông-dận cũng đem đầu đuôi lai-lịch của mình thuật hết cho *Sài vinh* nghe. *Sài-vinh* mừng rỡ mà rằng :

— Nếu đại-huynh có lòng thương đến thì cho tôi được kết-nghĩa làm anh em.

Triệu khuông dận liền *Sài-vinh* một tuổi, cho nên lấy giờ mới nhận *Sài-vinh* làm nghĩa-huynh. Cái tình thân mật của hai người đối với nhau, ngỡ-hồ keo sơn gắn-bó vậy.

Đi được năm dặm đường nữa thì trông vào tửu tiêu uống rượu, trong khi uống rượu, ai nấy đều giải bày nỗi ấp-ủng-bộ sinh bình, chuyện trò mãi cho đến nửa đêm mới đi ngủ.

Khi hai người ở trong quán ra, đi độ mấy dặm thì bỗng nghe có tiếng người tại phía sau đang gọi mà hỏi rằng :

— Đại-huynh đợi tôi với!

Triệu-khuông-dận nghĩ thầm rằng : Ai thì đâu là *Trịnh-ân*. *Trịnh-ân* lật đật đuổi theo, mà hãi mới dặm, mồng thở hồng hộc.

Triệu-khuông-dận vội-vàng hỏi rằng :

Hiền đệ tự đâu đến đây?

Trịnh ân nói :

— Hiền này ở chốn kinh thành đã truyền lệnh nã trốc đại-huynh gấp lắm. Tôi sợ có người đuổi theo vậy nên phải đeo bước tới đây để gặp mặt cho đại huynh đó. Khi tôi đi qua cái cầu *Cha kiều*, đến chỗ ngã ba, có ba con đường đi, tôi vào hỏi thăm ông thầy số ở đấy thì ông ta chỉ bảo cho tôi cứ theo con đường này, thế nào cũng được gặp.

Triệu-khuông-dận mừng rỡ, bỏ *Trịnh-ân* mà bảo *Sài vinh* rằng :

— Ông này là bạn cũ lâu năm với tôi, rất có nghĩa khí, ngày nay nghe tôi gặp con hoạn-nạn, cho nên đi theo để cứu giúp tôi.

Triệu khuông dận nói xong lại bảo *Trịnh-ân* sấp lạy *Sài-vinh*, nhưng làm hộ huynh-trưởng. Bấy giờ ba người ban ngày cùng đi, ban đêm cùng ngủ.

Một hôm đi đến chỗ *Cha-kiều-hội*, chỗ ấy có một anh chàng điền-mão cũ quái tự xưng, chàng vẫn gọi là Tứ để-hồ. Tứ để-hồ lại có một người anh kết-nghĩa cũng vẫn gọi là *Bàng-đồ tải*.

Hai anh em tự đắng hơn một trăm người ở đó, bao nhiêu phường buôn qua lại, bắt phải nộp tiền « *Mãi-lộ* » mới cho đi.

Khi học *Triệu khuông dận* ba người đến, *Tứ để-hồ* cũng sai người ra ngăn trở, đòi phải nộp tiền « *Mãi lộ* ». *Trịnh-ân* trọn mắt, quát mắng mà rằng :

— Thằng điền đáng chết đến nay, mày mua cái này bao giờ mà mày dám đòi tiền « *Mãi-lộ* ».

Nói xong, liền giơ tay lật cho người ấy một cái, ngã quay xuống đất. Tứ để-hồ liền hăm nổi giận mà mắng rằng :

— Ai là này ở đâu mà dám to-lế như thế này!

Tứ-để-hồ vừa nói vừa cầm cái cần câu đứng ra đánh, nhưng chưa kịp giơ tay, đã bị *Triệu-khuông-dận* đánh cho một cái chết ngay, đề-đầu bỏ chạy mất cả.

HỒI THỨ XVI

Trịnh-ân theo *Sài-vinh* và *Triệu-khuông-dận* đi qua Chu kiều-hội, rồi tìm nơi nhà trọ nghỉ. *Trịnh-ân* thu xếp sắm sửa để hành-lý đề sáng mai đi sớm.

Triệu khuông-dận bảo *Trịnh-ân* rằng :

— Ao quần chúng *Sài đại-huynh* này bàn, hiền-đệ nên đem ra bàn người mà gỡ giải giúp. (Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Il raffermit sa casquette sur son front, chercha machinalement à croiser et à boutonner sa blouse, fit un pas et se baissa pour reprendre à terre son bâton.

En ce moment il aperçut la pièce de quarante sous que son pied avait à demi enfoncée dans la terre et qui brillait parmi les cailloux.

Ce fut comme une commotion galvanique. — Qu'est-ce que c'est que ça ? dit-il entre ses dents. Il recula de trois pas, puis s'arrêta, sans pouvoir détacher son regard de ce point que son pied avait foulé l'instant d'auparavant, comme si cette chose qui luisait là dans l'obscurité eût été un œil ouvert fixé sur lui.

Au bout de quelques minutes, il s'élança convulsivement vers la pièce d'argent, la saisit, et, se redressant, se mit à regarder au loin dans la plaine, tantôt à la fois ses yeux vers tous les points de l'horizon, debout et frissonnant comme une bête fauve effarée qui cherche un asile

Il ne vit rien. La nuit tombait, la plaine était froide et vague, de grandes brumes violettes montaient dans la clarté crépusculaire.

Il dit : Ah ! et se mit à marcher rapidement dans une certaine direction, du côté où l'enfant avait disparu. Après une centaine de pas, il s'arrêta, regarda, et ne vit rien

Alors il cria de toute sa force : Petit-Gervais ! Petit-Gervais !

Il se tut, et attendit.

Rien ne répondit.

La campagne était désolée et morne Il était environné de l'étendue. Il n'y avait rien autour de lui qu'une ombre où se perdait son regard et un silence où sa voix se perdait.

Une bise glaciale soufflait, et donnait aux choses autour de lui une sorte de vie lugubre. Des arbrisseaux secoua ent leurs petits bras maigres avec une furie incroyable. On eût dit qu'ils menaçaient et poursuivaient quelqu'un.

Il recommença à marcher, puis il se mit à courir, et de temps en temps il s'arrêtait, et criait dans cette solitude, avec une voix qui était ce qu'on pouvait entendre de plus formidable et de plus désolé : Petit-Gervais ! Petit-Gervais !

Ceries, si l'enfant l'eût entendu, il eût eu peur et se fût bien gardé de se montrer. Mais l'enfant était sans doute déjà bien loin.

Il rencontra un prêtre qui était à cheval. Il alla à lui et lui dit :

— Monsieur le curé, avez-vous vu passer un enfant ?

— Non, dit le prêtre.

— Un nommé Petit-Gervais ?

— Je n'ai vu personne.

Il tira deux pièces de cinq francs de sa sacoche et les remit au prêtre.

— Monsieur le curé, voici pour vos pauvres. — Monsieur le curé, c'est un petit d'environ dix ans qui a une marmotte, je crois, et une vielle. Il allait. Un de ses savoyards, vous savez ?

Je ne l'ai point vu.

Petit-Gervais ? il n'est point des villages d'ici ? pouvez vous me dire ?

Si c'est comme vous dites, mon ami, c'est un petit enfant étranger. Cela passe dans le pays On ne les connaît pas.

Jean Valjean prit violemment deux autres écus de cinq francs qu'il donna au prêtre.

Pour vos pauvres, dit-il.

Puis il ajouta avec égarement :

Monsieur l'abbé, faites-moi arrêter Je suis un voleur.

Le prêtre piqua des deux et s'enfuit très effrayé.

Jean Valjean se remit à courir dans la direction qu'il avait d'abord prise

Il fit de la sorte un assez long chemin, regardant, appelant, criant, mais il ne rencontra plus personne. Deux ou trois fois il courut dans la plaine vers quelque chose qui lui faisait l'effet d'un être couché ou accroupi ; ce n'était que des broussailles ou des roches à fleur de terre. Enfin, à un endroit où trois sentiers se croisaient, il s'arrêta. La lune s'était levée. Il promena sa vue au loin et appela une dernière fois : Petit-Gervais ! Petit-Gervais ! Petit-Gervais ! Son cri s'éteignit dans la brume, sans même éveiller un écho. Il murmura encore : Petit-Gervais ! mais d'une voix faible et presque inarticulée. Ce fut là son dernier effort ; ses jarrets fléchirent brusquement sous lui comme si une puissance invisible l'accablait tout à coup du poids de sa mauvaise conscience ; il tomba épuisé sur une grosse pierre, les poings dans ses cheveux et le visage dans ses genoux, et il cria : je suis un misérable !

Alors son cœur creva et il se mit à pleurer. C'était la première fois qu'il pleurait depuis dix-neuf ans

Quand Jean Valjean était sorti de chez l'évêque, on l'a vu, il était hors de tout ce qui avait été sa pensée jusque-là. Il ne pouvait se rendre compte de ce qui se passait en lui Il se roidissait contre l'action angélique et contre les douces paroles du vieillard. « Vous m'avez promis de devenir honnête homme. « Je vous achète votre âme. Je la retire à l'esprit « de perversité et je la donne au bon Dieu ». Cela lui revenait sans cesse. Il opposait à cette indulgence céleste l'orgueil, qui est en nous comme la forteresse du mal Il sentait indistinctement que le pardon de ce prêtre était le plus grand assaut et la plus formidable attaque dont il eût encore été ébranlé ; que son endurcissement serait définitif s'il résistait à cette clémence ; que, s'il cédait, il faudrait renoncer à cette haine dont les actions des autres hommes avaient rempli son âme pendant tant d'années, et qui lui plaisait ; que cette fois il fallait vaincre ou être vaincu, et que la lutte, une lutte colossale et décisive, était engagée entre sa méchanceté à lui et la bonté de cet homme.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Jean Valjean giơ tay kéo mũ cho chặt đầu, rồi lại rờ ngực áo để khép áo và gài cúc lại, tiến một bước rồi lại cái xuống nhặt lấy gậy.

Lúc đó mới nhìn thấy đồng tiền bốn-mươi xu, chân giẫm lên nó-đã cắm xuống đất một nửa rồi ; nó sáng quắc ở giữa vùng đá sỏi.

Người bị khí điện giật thế nào thì lúc ấy anh ta cũng như thế. Rồi anh ta nghiến răng lại mà kêu lên : — Ô hay ! cái gì đây ? — Nói thế rồi lùi ba bước, đứng sững lại, không thể dời được mắt ra ngoài cái chỗ mình đứng lúc trước, tự hỏ cái đồng tiền trắng-trắng bỗng đã hóa ra một con mắt nhìn mình chòng-chọc vậy.

Cách chừng mấy phút đồng-hồ thì anh ta như điên như cuồng lên, nhảy sổ lại chỗ đồng tiền, nhặt lấy nó rồi đứng lên, đưa mắt nhìn tận đàng xa, nhìn khắp vòng quanh một lượt, vừa nhìn vừa hốt-hoảng như con thú dữ bị người ta đuổi, dương tìm kiếm chỗ ẩn thân vậy.

Nhưng mà nhìn mãi chẳng thấy gì cả. Trời thì đã tối,giữa đồng lạnh ngắt,mà nhá-nhem,từng đám sương mù từ dưới đất bốc lên, lấp dần những ánh sáng tàn buổi tối, coi xa tự hồ sắc tím vậy.

Anh ta à một tiếng, rồi đào cẳng đi về một ngả, là ngả thẳng bề đã chạy đi trước, đi chừng được trăm bước thì dừng lại nhìn, không thấy gì hết.

Anh ta bèn kêu to hai lần : *Petit Gervais ! Petit Gervais !* Kêu xong dừng lặng yên chờ.

Không thấy ai thưa cả.

Cảnh đồng vắng ngắt quanh-hiu. Xung quanh mình khi tối bao bọc. Đêm sâu đắm mắt nhìn ; quãng vắng chim tiếng gọi.

Cơn gió lạnh nổi lên, khiến cho cảnh vật có một vẻ hoạt động ghê-gớm. Những cành cây trụi lá, gió rung tự hồ những cánh tay gầy vùng-vẫy đuổi bắt ai.

Anh ta lại đi, rồi lại chạy, thỉnh-thoảng dừng chân lại, thất thanh mà gọi : *Petit Gervais ! Petit Gervais !* Cái tiếng gọi trong quãng vắng đêm trường đó thật là thê-thảm, thật là déo-dóc.

Vì bằng thằng bé có nghe tiếng gọi ấy chăng nữa, thì nó cũng phải thất đảm kinh hồn lên mà ẩn núp vào đâu. Nhưng thằng bé khi ấy đi đâu đã xa lắm rồi.

Jean Valjean đi mãi, sau gặp một ông cố cưỡi ngựa. Anh ta chạy theo mà hỏi :

— Cụ ơi, cụ có thấy thằng bé nào đi qua đây chăng ?

– Không.

– Tên nó là *Petit Gervais* mà ?

— Ta không gặp ai hết.

Anh ta lẳng trong tối đa ra hai đồng tiền năm *francs*, đưa cho ông cố mà rằng :

— Thưa cụ, xin cụ cầm số tiền này để làm phúc cho những kẻ nghèo đói. — Cụ bảo giúp cho. Thằng bé chừng mười tuổi, lưng đeo một cái cũi cây, tay cầm một cái đàn. Nó đi trên đường cái. Thằng bé người đất *Savoie*, cụ biết mà ?

— Tôi không thấy thằng bé nào cả.

— *Petit Gervais* ? Nó không phải người làng nào vùng này, ư cụ ? Cụ bảo hộ con.

— Nếu như lời anh nói khi nãy thì thằng bé không phải là người xứ này. Quân ấy nó đi lang-thang nay đây mai đó, còn ai biết được nó ở đâu.

Jean Valjean lại lấy ra hai đồng bạc nữa đưa cho ông cố mà rằng :

— Xin cụ cầm lấy cho kẻ nghèo đói.

Rồi lại đâm hoảng lên mà rằng :

— Ông cố ơi, ông gọi bí bắt giam tôi lại. Tôi là một thằng ăn cướp.

Người nhà-thầy nghe nói rụng rời, liền thúc hai gót giầy vào hông ngựa, rồi chạy một thôi thắng, *Jean Valjean* lại cứ một ngã ấy mà chạy.

Thành ra đi được một quãng đường dài, vừa đi vừa nhìn, vừa gọi, vừa kêu mà không gặp ai cả. Hai ba lần, nom đàng xa cánh đồng, đã thấy cái gì là lù nhu người nằm hoặc ngồi xổm, chạy đến nơi thì là những bụi cây, hoặc những đá mọc lởm-chởm trên mặt đất. Sau đi đến một chỗ ba con đường gặp nhau thành sáu ngả,thì anh ta đứng lại. Trăng khi ấy đã mọc rồi. Anh ta đưa mắt nhìn quanh một lượt rồi kêu ba lần nữa : *Petit Gervais ! Petit Gervais ! Petit Gervais !* mấy tiếng kêu ấy tiêu tán vào trong cảnh sương mù, không thấy thì gì gọi là hưởng-ứng trở lại. Anh ta lại sẽ lầm bầm mấy tiếng nữa, giọng bấy giờ đã đuối, nghe không rõ nữa. Đó là cái giọng sau cùng. Chân anh ta không chịu bước đi nữa, quỳ xuống tự hồ cái tội nặng của mình nó đè đúi mình xuống ; kiệt hơi mà lăn xuống một tảng đá lớn, hai tay ôm lấy đầu tóc, mặt cúi gầm vào trong đùi gối, rồi kêu rú lên rằng : Tôi là một thằng khốn-nạn !

Kêu xong, hình như đứt ruột, khóc nức-nở. Mười-chín năm trời, bây giờ mới khóc lần này là một.

Khi *Jean Valjean* từ nhà ông giám-mục mà đi ra, thì độc giả có ý nom, đã thấy anh ta ra ngoài hẳn những tư-tưởng nó ám-ảnh trước. Anh ta không hiểu rõ cái tâm lý của mình lúc ấy nó ra làm sao. Chỉ biết rằng mình đã cố hết sức nhẫm mắt bịt tai không chịu để cho những cách từ-bi quảng-đại, những lời ngọt-ngào êm-ái, nó xiêu nỗi được cái lòng đã quyết trả thù xã-hội. Mấy lời ông cố nói : « Anh đã hẹn với tôi từ đây « tu-tỉnh lại. Tôi đã mua linh-hồn anh rồi. Linh-hồn « anh, tôi đã đem ra ngoài ác-giới mà hiến cho Thiên-« chúa rồi. » Từ ấy cứ réo-rắc bên tai. Anh ta đã hết sức đem cái kiêu-ngạo ra mà phản đối với cái từ tâm rất cao-thượng của ông lão. Cái kiêu-ngạo tự hồ một cái thành của sự ác ở trong lòng ta vậy. Cái việc ông giám-mục tha-thứ cho anh ta, thật là một trận, đánh phá thành ấy dữ-dội hơn cả từ khi anh ta thù hiềm đến giờ. Vì nếu trận này mà phá không vỡ, thì thật là cái lòng ác của anh ta đã thành ra quyết định một đời không còn có bao giờ suy chuyển được nữa. Nhưng hễ mà đề nặng, thì đánh là phải bỏ cái lòng oán giận mà bởi những sự vô tình tàn ác của người đồng-loại, anh ta đã đầy chứa trong bấy nhiêu năm, và cái oán-giận ấy đã thành ra một điều sở-thích của mình rồi. Đến lần này thì đành là phải quyết một keo thắng phụ, xem một bên thì cái lòng chí ác của anh ta, với một bên thì cái bụng nhân-từ của ông giám-mục, bên nào là mạnh.

(Còn nữa)

Tự do diễn đàn

Người đi vay, chủ nợ và tệ-đoan của bọn xét-ty

Người đi vay thực lắm hạng:

Có người vì trách nhiệm gia đình trọng đại, dùng hết sức bỏ-hôi nước mắt mà chạ gia mẹ yếu chẳng đủ báo-đáp, vợ đẻ con rét c ẳng đủ nuôi nấng, tiền đóng gạo góp chẳng đủ đồng đủ đúa với trong họ ngoài làng, trăm việc rắm đồng đỗ xó lại, tìm chẳng ra kiếm chẳng thấy, bắt đắc dĩ phải đâm đầu đi vay.

Có người vì muốn sinh cơ lập nghiệp, ham buôn lớn buôn to, hoặc tài nghề, sành nghiệp mà trong nhà vốn ít hay là thiếu vốn, song k ông chịu bỏ tay để kẻ khác cướp mất lợi-quyền, bất đắc-dĩ mà phải đâm đầu đi vay.

Có người vì muốn bay cao nhảy xa thân những chuyện nên ông kia bà nọ mà không có tiền để dứt lót cửa này cửa nọ, bất đắc dĩ phải đâm đầu đi vay.

Có người vì kiện-cáo lỗ thôi, h muốn ăn đứt người, hoặc bị người ăn đứt, muốn cho chóng thành hiệu-quả, chực đem của đứt cho quan, song không tìm đâu ra tiền, bất đắ dĩ phải đâm đầu đi vay.

Có người vì công-tổng vụ g, hộ, phá làm tiền của, sa ng tiền của hết, mà mà còn, không có chỗ b.i hoàng phi không sao chịu được, bắt đắc dĩ phải đâm đầu đi vay.

Người cho vay cũng có n iều thứ:

Có người dẻ tiện thừa thóc, vì tình lòng nhân-đức, rộng lượng thương người cơ nhỡ nghèo khổ, xuất tiền xuất gạo ra cho vay cho mượn, đỡ vực cho đồng-bào cho qua buổi đói kém bần cùng. Những người đáng qui đáng trọng ấy, vì lương-tâm vì nghĩa-vụ mà cho vay chớ không chủ ý vị-kỷ, vụ lợi mà làm nghề cho vay. Tuy có lấy lãi, song chẳng qua nửa phần, một phần rất nhẹ. Đến kỳ đến hạn, hoặc người có nợ có thể giả được thì hay, hay không giả được thì lại lấy lòng nhân-từ quảng-đại mà rộng cho mãi đến bao giờ làm được bát ăn, tìm ra kiếm thấy, xem chừng có thể giả được thì mới hỏi, bằng không tài cũng vài lòng cho người khất khửa.

Có người nhờ giỏi cũng dư tiền thừa thóc, song được một muốn mười, được mười muốn trăm, thấy của tối mất lại, chỉ muốn sao hết của thì nhọ đem về mà nhìn cho thỏa lòng thaw. Thấy ai cơ nhỡ thì nhòm trước tính sau, có nhà có ruộng vẫn hoi tài mới bỏ ra cho vay, rồi bóp nặn mười phần, hai, ba mươi phần. Rồi mà chưa đến hạn đã tấp tính chực những chuyện trei người ta lại mà lấy lại. Nào là rào máng cạo tàu ; dùng hết bung-xung, khách nợ réo rắc cũ chạn rải, bắt đỏ bắt đạc, rồi sau cùng kỳ lý không còn cách gì có thể hút máu hút mủ nhân được nữa thì đem nhau đến tận cơ g chạy thầy chạy tạ, cầu thần thân-thể linh kỳ gia-tài...

Có người lấy nghề xét-ty làm nghề vinh t ân phì gia, lập tâm sáng sẩy trong bạn bèn sang, nạo nục đi vay về cho vay lại. Lúc vay thì lãi nặng, lúc cho vay lại tới hạn chẹt cho tợ nặng, thành ra con nhà nghèo oằng những phải nhọ, một nhà nợ nữa đó! Mà kể ra tai chẳng qua là một đứa hàng xách, một con dia đeo bám không vào đó mà hút máu hút mủ loài người vậy!!

Ấy đại khái những người đi vay và cho vay là thế, lại xin nói qua đến những cách cho vay:

Cái cách cho vay nặng lãi nhất hạng là cách cho vay « tiền góp » Người chủ nợ xuất ra chỉ o người đi vay một m n iền, thí-dụ như một trăm bạc, rồi vì như bắt đồng làm mười hạn, mỗi hạn một tháng, hoặc mười một đồng, mười hai đồng, có nơi bóp đến mười ba, mười bốn đồng, có nơi thậm tệ đến mười lăm, mười sáu đồng nữa! Như thế tháng đầu thì lãi còn ít và còn có thể tính ra là mấy phân được, từ tháng thứ hai, thứ ba giở đi, vốn cứ ít đi mãi mà lãi thì lại lên không biết là mấy phân nữa.

Đã vậy lại còn nhiều kẻ thái độ mặt nặng, là cái thói trời tiền lễ. Vì thử như cho vay một trăm thì trừ trước ngày đi sáu đồng hoặc tám đồng tiền lễ. Không hiểu cái lễ ấy là nghĩa-lý gì? Đi vay thì phải chịu lãi, chẳng thà lãi nặng còn có lẽ chớ đã ăn lãi sẵn năm rồi mà còn bắt lễ nữa thì thực là cái cảnh trời trả gọi người chờ

buồn với các nhà xét-ty ta q ơi biết đi nữa, ta cũng lấy làm mừng thay cho các anh em ơi nhỡ kia đã được khỏi phải cái hạn bị áp bức của quân xét-ty tàn-nhẫn vậy.

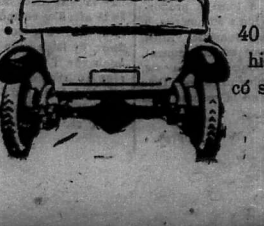
Đồng bào ta ơi! Ta đã biết các cảnh khốn-nạn cơ cực của những người cùng-bách đi vay tiền là thế, ta đã tỏ-tỷ sự tàn-nhẫn độc-ngặt của loài xét-ty thì ta là thế, thế thì ta nên sự sự vay nợ mới được. Chuyện kiếu có câu : « Đoạn trường ai có qua cầu mới hay ». Cái cầu ấy, ta đã qua qua lại lại, tái tam tái tứ mấy rồi, tuy không dám nói rằng hay, song cũng dám tự phụ rằng đã hiểu hết nỗng nỗi điêu đứng của cái đi vay nhà đi vay. Ta nghĩ nên nói ra đây để anh em nhà, ai là người chưa qua cầu chưa biết, biết thêm ra một điều, chẳng phải là vô-ích vậy. Sau khi đã biết rồi, chẳng cũng phải ghê sợ cái cầu ấy chẳng khác gì ta đây. Đã biết ghê sợ tất phải suy nghĩ đề giữ.

Ở đời ai đã chắc nắm tay thân ngày đến tối, ai đã c ắc gì không có lúc sa cơ nhỡ bước, mà không có lúc phải đâm đầu đi vay. Song cái t ạng người mà vì trách nhiệm gia-đình trọng đại, vì nghĩa-vụ, vì bổn-phận bức bách bất đắc dĩ phải đi vay thì ít mà cái hạng người vì tiêu pha quá độ, chơi bời liều lĩnh mà đi vay thì nhiều lắm. Mà khốn nạn thay! cái hạng này lại phần nhiều là hạng người trẻ tuổi mới ra đời như anh em ta cả. Còn những hạng người có vay thì mấy đời có hạng vì lòng nhân-đức, vì hạng rộng rãi mà cho vay nhẹ lãi bao giờ.

Anh em ta, càng trẻ người bao nhiêu thì con đường đời của ta càng dài bấy nhiêu. Càng dài bao nhiêu thì cái nợ đời của ta càng nặng bấy nhiêu. Ta chớ nên tiêu-pha hoang phí, đam mê chơi bời, thuốc xái, sớ bạc, rượu chè. bẹm đi, để đến nỗi mang công mắc nợ mà mua dây tự buộc lấy mình. Cại kiếp ấy hình như có nợ ta, hễ đã dính vào thì thôi, khó lòng mà thảo vát được, càng gỡ lại càng dính mãi vào. Chớ thấy đề vay mà tưởng lầm rằng dễ vay thì dễ giả. Trả đời thường lắm k'i tính một đồng ra một nẻo. Như đến tháng mình đi vay một mươi đồng, trong bụng tính thế nào hễ đến tháng sau đi được, mà tới ra đến giữa tháng bắt thường có công việc phải tiêu đúng. Đến cuối tháng có khi đã không giả được mà lại phải vay thêm món nợ lại thành to ra... Vay đề mà giả từ ra khó là thế đó! Không giả được tất lãi viết vào vốn, hay hoặc là đi vay chỗ nợ về bỏ chỗ kia, dần dần thành ra to quá đến nỗi k ông sao có thể bỏ đây được nữa, rồi mà đến nạn tiền thì bị cáo tụng, nhà cửa bị tịch ký, mất hết công ăn việc làm mất hết nhân phẩm nhân-cách, thành ra người lêu lổng bơ-vơ, vợ con rách rưới, chẳng bạn đề khinh, thiên hạ chê cười. Ấy lỗi một ly đi một dặm là thế đó. Nghĩ đề gớm ghê chưa! mà nào có ai làm mình? Chẳng qua là tự thân tác nghiệt cho thân đó mà thôi. Vậy thì tôi bạn thiếu niên ta, có thân ta phải lo thân, tìm thân nghìn vàng phải giữ gìn lấy mới được, sao cho lỗi đến xét-ty không những là không đụng được đến lông đến tóc ta mà lại còn phải sợ phải kính ta nữa.

Song Nam, Nguyễn-văn-Thọ

« Nếu các ngài muốn được lời, Nên nhân dịp giá bạc cao mà mua một cái ô-tô Ở XƯỞNG Ô-TÔ AVIAT là xưởng quan-trọng nhất Bắc-kỳ.



Ở góc phố Rialan và Gambetta 40 kiểu xe hiệu tốt, có sẵn luôn.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Đỗ Võ Phi Hùng Cứu Hồ Petrus Ký (61-74) Tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Le discur de « Phébus »

Que dites-vous? Comment? Je n'y suis pas; vous plairait-il de recommencer? J'y suis encore moins. Je devine enfin: vous voulez, Acis, me dire qu'il fait froid: que ne disiez-vous: « il fait froid? » Vous voulez m'apprendre qu'il pleut, ou qu'il neige, dites: « il pleut, il neige. » Vous me trouvez bon visage et vous désirez m'en féliciter; dites: « Je vous trouve bon visage. » Mais, répondez-vous, cela est bien vrai et bien clair, et d'ailleurs qui ne pourrait en dire autant? Qu'importe, Acis? est-ce un si grand mal d'être entendu quand on parle, et de parler comme tout le monde? Une chose vous manque, Acis, à vous et à vos semblables, les discurs de Phébus; vous ne vous en défiez point, et je vais vous jeter dans l'étonnement; une chose vous manque, c'est l'esprit. Ce n'est pas tout: Il y a eu vous une chose de trop, qui est l'opinion d'en avoir plus que les autres; voilà la source de votre pompeux galimatias, de vos phrases embrouillées et de vos grands mots qui ne signifient rien. Vous abordez cet homme ou vous entrez dans cette chambre; je vous tire par votre habit et je vous dis à l'oreille: Ne songez pas à avoir de l'esprit, n'en ayez point, c'est votre rôle; ayez, si vous pouvez, un langage simple et tel que l'ont ceux en qui vous ne trouvez aucun esprit; peut-être alors croira-t-on que vous en avez.

La Bruyère.

Le but de la vie.

Vous allez entrer dans le monde; des mille routes qu'il ouvre à l'activité humaine, chacun de vous en prendra une. La carrière des uns sera brillante, celle des autres obscure et cachée: la condition et la fortune de vos parents en décideront en grande partie. Que ceux qui auront la plus modeste part n'en murmurent point. D'un côté, la Providence est juste, et ce qui ne dépend point de nous ne saurait être un véritable bien; de l'autre, la Patrie vit du concours et du travail de tous ses enfants, et, dans la mécanique de la société, il n'y a point de ressort inutile. Entre le ministre qui gouverne l'Etat et l'artisan qui contribue à sa prospérité par le travail de ses mains, il n'y a qu'une différence, c'est que la fonction de l'un est plus importante que celle de l'autre; mais, à les bien remplir, le mérite moral est le même Que chacun de vous, jeunes élèves, se contente donc de la part qui lui sera échue. Quelle que soit sa carrière, elle lui donnera une mission, des devoirs, une certaine somme de bien à produire. Ce sera là sa tâche; qu'il la remplisse avec courage et énergie, honnêtement et fidèlement, et il aura fait dans sa position tout ce qu'il est donné à l'homme de faire. Qu'il la remplisse aussi sans envie contre ses émules. Vous ne serez pas seuls dans votre chemin, vous y marcherez avec d'autres, appelés par la Providence à poursuivre le même but. Dans ce concours de la vie, ils pourront vous surpasser par le talent, ou devoir à la fortune qui vous échappera. Ne leur en veuillez pas, et, si vous avez fait de votre mieux, ne vous en veuillez pas à vous-mêmes. Le succès n'est pas ce qui importe; ce qui importe, c'est l'effort, car c'est là ce qui dépend de l'homme, ce qui l'élève, ce qui le rend content de lui même. L'accomplissement du devoir, voilà, jeunes élèves, est le véritable but de la vie, et le véritable bien. Vous le reconnaissez à ce signe qu'il dépend uniquement de votre volonté de l'atteindre, et à cet autre qu'il est également à la portée de tous, du pauvre comme du riche, de l'ignorant comme du savant, du pâtre comme du roi.... C'est à sa suite que se produit dans l'âme le seul vrai bonheur de ce monde, et le seul aussi qui soit également accessible à tous et proportionné pour chacun à son mérite, le contentement de soi même. Ainsi, tout est juste, tout est conséquent, tout est bien ordonné dans la vie, quand on la comprend comme Dieu l'a faite, quand on la restitue à sa vraie destination.

Jouffroy.

Con người « văn-hoa »

Anh bảo gì? Sao? Tôi chưa hiểu; anh làm ơn nói lại nào? Tôi lại càng không hiểu. Thôi tôi đoán ra rồi, anh Acis, anh muốn bảo tôi rằng giời rét sao anh không nói: « giời rét » ? Anh muốn bảo tôi rằng giời mưa hay giời xuống tuyết, thì anh nên nói ngay: « giời mưa giời xuống tuyết » Anh thấy tôi sắc mặt tươi tỉnh, anh muốn khen tôi thì anh nói ngay rằng: « Tôi thấy anh sắc mặt tươi tỉnh » Chẳng anh bảo tôi như vậy thì thường và rõ quá, mà nói như vậy thì anh là không nói được? Có sao chi? Anh Acis Nói thì người ta nghe hiểu được, nói thường như mọi người, có hại gì chăng? Anh Acis ơi, anh và những người hay nói « văn-hoa » như anh thiên mất một thú mà các anh không biết tội nói ra đây chẳng các anh phải ngạt-ngào! cái đó là cái trí khôn vậy. Thế cũng chưa hết: trong mình các anh còn có một điều thừa nữa, là cái điều tự thị, khoe-khoang người; đó là những cái nguồn gốc của sự nói hoa mà không thể hiểu được, của những câu văn hoa rườm rà, những tiếng mỹ-miều vô nghĩa lý cần các anh đó. Khi các anh sắp nói chuyện với một người nào, hoặc các anh sắp vào nhà, thì tôi xin nhắm lấy độ các anh mà sẽ khuyên thầm rằng: Đừng nhỉ đến chuyện khoe khoan, đừng khoe khoan, các anh nên biết phận; nếu có thể được thì chỉ nên dùng những thứ tiếng nói thường, nói những lời nói thường như mọi người, cho khỏi mất lòng người ta. Nhưng nếu các anh không nghe thì tôi cũng chịu vậy, chứ biết làm sao?

Song-nam, Nguyễn-v-Thọ.

Mục-đích ở đời

Các cậu sắp dự vào cuộc đời rồi; trong hàng ngàn lối hành động của việc đời, mỗi cậu sẽ chọn lấy một, có khi nghề cậu này mực-thợ vẽ-vang, nghề cậu khác lại hèn kém không ai biết đến, là phần nhiều do ở ý-muốn tối cha mẹ các cậu mà nên cả. Vậy ai sẽ phải phần việc xếnh xoàng cũng đừng vì thế mà ngậm-ngùi làm chi, phần thì tạo hóa rất công, cái gì không phải quyền ở mình, không phải là của thật quý, phần lại bởi nước mình sinh ra được là trăng mong vào công việc cả toàn dân cùng là ta kia, và trong bộ máy xã-hội ấy, không một « ốc » nào vô ích cả. Ngay ông Thượng-thư tại nước với bác thợ ra tay làm vương cho nước chỉ khác nhau ở chức-vụ kẻ làm ngọn nẫn thì tốt hơn người nặn thôi: nhưng cứ làm trọn-vẹn được bổn-phận thì công như nhau và đương tình thần ai cũng thế cả. Này các trò nữ kia ơi, rồi ra cậu nào phải phần việc nào cứ vui lòng nhận lấy. Bất cứ nghề gì, nghề nào cũng bắt mình phải có trách nhiệm, có nghĩa vụ, phải phát xuất ra ít nhiều điều hay, ích lợi cả. Đấy, chức vụ của cậu ấy đấy; cậu ấy cứ việc mạnh bạo, có nghị lực, cứ việc thực thà cần thận mà sống lấy, là ở địa-vị mình để làm được nhiều điều cho người ta có thể làm được đấy. Cậu ấy cứ vộ làm cho trọn vẹn bổn phận mà đương có ai với bỏ ganh đua với mình. Trong con đường đời, không phải chỉ có một mình các cậu đi đâu, giới còn gọi bao nhiêu người khác cùng mục đích với các cậu nữa. Trong như số đây nhan ở đời như thế, giản hoặc họ có thể vì tài, hay vì may mắn được mà các cậu kia không. Ta cũng đừng nên giận họ và nếu các cậu đã hết sức làm hay thì không nên giận thân làm gì. Chẳng được không phải là cần; cần nhất là công sức của mình kia, bởi cái đó tự mình làm ra được, bởi cái đó, nó nâng cao giá mình lên, nó làm cho mình tự bằng lòng mình được. Các cậu học-trò nữ kia ơi, trọn được nghĩa-vụ, ấy là cái cốt mục-đích ở đời và là cái của quý thật quý đấy. Cái mục đích ấy chỉ muốn đạt là tới mà ai cũng có thể đạt được, người nghèo cũng như người giỏi, kẻ mọn đồng cũng như ông vua.. Sau khi đạt được mục đích trong thân-thân mình rồi ra một sự thật sự gương ở đời này và cũng chỉ có một sự gương sướng ấy là ai cũng có thể có được, nhiều ít tùy theo công lao của mình đáng được, ấy là sự mình tự nâng lòng về mình vậy. Tôi cho nên ở đời mà biết rằng tạo hóa sinh ra đời làm gì, mà biết đi đời vào nơi đáng để thì cái gì cũng công bằng, công phải lẽ, cũng có trật-tự cả.

Phổ Uyên

Đoản-thiên tiểu-thuyết

(Xã-hội tiểu thuyết)

Trừ-Cầm-Oánh

III

Vừng giăng gác núi, cảnh vật êm đềm, cách là bắt hiu, gió thu mát mẻ. Gương nga lồng bóng, sao sáng long-lanh, cái cảnh non xuyên thật là trần ai phồn nhiễu.

Một cái nhà lợp cỏ cạnh sát chân đèo, chung quanh cây cối um tùm, bên ngoài suối kêu rì-rách. Nhà có hàng giậu ba gian giữa và hai phòng bên. Gian chính giữa có bàn thờ, còn hai bên hai cái giường tre gối chiếu cỏ. Trên vách quét vôi, đầy những dòng văn nét bút, chữ rõ đẹp mỹ. Trước nhà có cái sân rộng rãi mênh mông, ngoài là vườn trồng bách thuốc thả trăm hoa đua nở.

Lương, Mạnh hai người đương cùng nhau uống trà tại chân chè ở giữa sân, ngồi trên cái chõng tre, trông giòng nước mọc, nghe suối chảy xa nước suối ri-rào hòa với tiếng gió thổi cành thông, véo-von như khúc đàn Tư-mã, thánh thót như giọng hát Thập-nương.

Lương, Mạnh hai người đương cùng nhau uống trà tại chân chè ở giữa sân, ngồi trên cái chõng tre, trông giòng nước mọc, nghe suối chảy xa nước suối ri-rào hòa với tiếng gió thổi cành thông, véo-von như khúc đàn Tư-mã, thánh thót như giọng hát Thập-nương.

Trương-lương nói:

— Đệ từ khi từ biệt hiền huynh, bước chân lên xe, lòng cố quốc, nỗi tha hương, xét bao nỗi ngại ngùng lắm dạ. Vì quân quốc hai tai nặng gánh cho nên không ngại tài sơ trí thiển dốc một tấm báo ơi quốc-gia. Thôi thì nay tạm mai bão, ăn không ngon, ngủ không yên, nào lòng có quản. Tiếng bọn dân đen khổ sở, xã tắc đảo điên, dạ lòng không biết nói cùng ai. Mỗi phút quý, mong manh mà nỗi, Bỉ vinh hoa là mấy cạnh tranh. » Tử Phòng gia sức phò từng sóng vào giọng hát, vẳng vẳng đêm thanh, mười phần nỗi nọ rượt rồi tiếp:

« Xuân nỗi bên giòi góc bể, Mối tình xưa kể-lể cùng ai. »

Tử-Du đọc nối:

« Cùng ai gửi gỗ hòm mai, Bên sông Hồng-thấy ngậm ngùi cố-nhân. »

(Còn nữa)

Quế-hương Ng.-vinh-Liên

Đệ thiết tưởng ở đời cốt làm trọn việc bổn-phận của mình thì chiếc thân không đến nỗi là chiếc thân vô dụng, mà trăm năm mới không đến nỗi mai một như cỏ cây; còn cái phú quý vinh hoa toàn là phù-vân cả.

Đệ sau khi giúp được Hán hoàng, diệt được nhà Tần, trừ xong họ Hạng, tây nên cơ nghiệp nhất thống trung-nguyên, thì đó đã giả quan trước triều-đình, một mình dặm trăng, trước là thăm nơi cố-quốc, sau là nhân dịp sơn-thủy, cốt tìm cho được hiền-huynh để đem đạo cùng nhau mua vui ngày tháng.

Hôm nay gặp hiền-huynh thực là hạnh ngộ, sáng mai sớm đệ xin phép tìm về nước Hán, ma ngày đệ lại tìm sang đây, cùng hiền huynh cao ẩn.

— Như thế cũng hãy hạnh phúc hãng cho đệ nữa, nhưng xưa nay hợp chưa bao, mà đã chia ay với vàng như thế, thì đệ cầm lòng sao được.

— Ngày tháng còn dài, xin hiền-huynh rộng phép cho.

— Hiền-huynh đã quyết, đệ cũng không biết tại làm sao, từ khi khôn nhớn lên đọc sách thánh hiền, biết đi sự nghĩ, toi bao nhiêu cái vinh hoa phú quý, cái danh lợi cạnh tranh đệ coi như đám mây nổi hết tự lại tan.

Cái đời người ba vạn sáu nghìn ngày là mấy chốc bắt quá cũng như đóa hoa kia, sáng nở tối tàn. Hiền huynh xem đấy, đời người đi ngắn ngủi như thế mà còn biết vào nhiều kẻ tham làm bẩn ăn đi cầu lợi mà danh, phạm vào những tội tày giời: bán nước, mua vua, cương thường không đoái, nào giết dân bên, nào giai bắt nghĩ, chỉ cầu lấy cái lợi trước mắt, chỉ vụ lấy cái tiếng bự danh. Nhưng lũ đó, tác sát tứ trần chắc cũng thẹn với lương-tâm, mà cũng bỗi hận cái cách hành vi trong cái quãng đời bắt mong của họ Ấy đấy thế thái nhân tình để khiến cho người ta chán nản như thế, cho nên đệ từ xưa đến nay, chỉ lấy cái thú sơn thủy làm mãn nguyện làm thì hơn cả.

Kia trông vừng giăng khi trời khi khuyết, ngỏ sao khi lồ khi mờ, biết bao nhiêu cảnh tạo-hóa để bày ra trước mắt để đãi rẻ ai cho người biết hưởng. Cái nỗi tiếng của vũ trụ, cái khi ở của giang sơn biết bao giờ tuyệt, này hạ hết thu sang, đông qua xuân tới, cây có bốn mùa, quả hoa ngày tháng, rét ta giá cỗ ta năm, nóng ta tắm suối tơ ong, bạn bè càng gió mát giăng thanh, trí hỷ càng mây cao bon thả. Ngày tháng an nhàn, tội gì mà lea lối nơi cửa quyền, dẫu xe xe ngựa ngựa, dẫu gươm vàng giáp bạc, trăm năm nào có lợi gì.

Duy có như hiền-huynh một tay gây dựng cơ đồ, nay công việc đã cho ai, mà đi với thơ mơ thảo gửi, chẳng đáng trách là gì.

Tử phò ý đáp:

— Hiền-huynh trách đệ thật là quá đáng. Hiền huynh biết lấy cái thú thiên-nhiên là thú thanh-cao của người thức giả, hưởng đệ đây chẳng biết hưởng hay sao. Đệ mười hai năm lặn suối qua đèo, cũng là cái chí nó bắt phải làm. Một là nợ nước phải gắng tài là thứ vua phải bỏ, đã mang tiếng nam-nhi thì nợ tang bồng cũng phải mang gỉa cho xong. Và nay, lòng trời xui khiến, giang-sơn đã được bình-trị như thường, đệ cũng rắp tìm nơi sơn thanh thủy tú mà vui thú với cỏ cây. Đệ có phải hàm cái quyền cao chức trọng mà ra gánh vác với đời đâu. Người trí giả hơn người có một điều là biết lui tới, gặp nghĩa vụ phải làm, tới, thì có đức có, văn hay chữ tốt, tắc đa trang trình, sáng tỏ như đôi vừng nhật nguyệt, mà đến nỗi lưu lạc gian truân, hai mươi năm giới nay bắc mai nam, hết bỏ Sở lại sang Tề, qua Ngô lại về Việt, nói phải nào ai nghe bảo điều hay không ai biết dùng đến. Sau tỏ phụ để nghỉ mình chân cho cái đời hoàng kim bầu thế ấm, đành phải quay về chốn lâm tuyền mua vui ngày tháng với cỏ cây, ngày đêm ngâm thơ đọc phú để dưỡng tinh tình cho qua cái nỗi già đó mà thôi. Thân-phụ cũng già tuổi đó nhờ được gia đình giáo giục của tổ-phụ để lại, chỉ nam nhi những rắp để phò vua báo quốc, ngờ đâu Tề-vương là người hay ưa nịnh-nịnh, vu oan gia họa cho gia thúc mà trốn đi, vì gia-thúc một lòng chính-trực, không sợ gièm pha, sa đến nỗi mang họa. Thân phụ đệ nghĩ đến công ngộ ấy của các đấng tiền vương nước Tề trước cho nên đành chạy sang nước Hán, cho khỏi đi lụy, thay họ đổi tên, mà có đệ ngày nay. Kịp đến nhà Tần gặp lên thiên-hạ ngậm ngải, đem lòng giúp giã.

Hiền-huynh nghĩ coi tình-trạng đó, đệ cầm lòng sao đặng [illegible] cũng không biết tại làm sao, từ khi khôn nhớn lên đọc sách thánh hiền, biết đi sự nghĩ, toi bao nhiêu cái vinh hoa phú quý, cái danh lợi cạnh tranh đệ coi như đám mây nổi hết tự lại tan.

Cái đời người ba vạn sáu nghìn ngày là mấy chốc bắt quá cũng như đóa hoa kia, sáng nở tối tàn. Hiền huynh xem đấy, đời người đi ngắn ngủi như thế mà còn biết vào nhiều kẻ tham làm bẩn ăn đi cầu lợi mà danh, phạm vào những tội tày giời: bán nước, mua vua, cương thường không đoái, nào giết dân bên, nào giai bắt nghĩ, chỉ cầu lấy cái lợi trước mắt, chỉ vụ lấy cái tiếng bự danh. Nhưng lũ đó, tác sát tứ trần chắc cũng thẹn với lương-tâm, mà cũng bỗi hận cái cách hành vi trong cái quãng đời bắt mong của họ Ấy đấy thế thái nhân tình để khiến cho người ta chán nản như thế, cho nên đệ từ xưa đến nay, chỉ lấy cái thú sơn thủy làm mãn nguyện làm thì hơn cả.

Kia trông vừng giăng khi trời khi khuyết, ngỏ sao khi lồ khi mờ, biết bao nhiêu cảnh tạo-hóa để bày ra trước mắt để đãi rẻ ai cho người biết hưởng. Cái nỗi tiếng của vũ trụ, cái khi ở của giang sơn biết bao giờ tuyệt, này hạ hết thu sang, đông qua xuân tới, cây có bốn mùa, quả hoa ngày tháng, rét ta giá cỗ ta năm, nóng ta tắm suối tơ ong, bạn bè càng gió mát giăng thanh, trí hỷ càng mây cao bon thả. Ngày tháng an nhàn, tội gì mà lea lối nơi cửa quyền, dẫu xe xe ngựa ngựa, dẫu gươm vàng giáp bạc, trăm năm nào có lợi gì.

Duy có như hiền-huynh một tay gây dựng cơ đồ, nay công việc đã cho ai, mà đi với thơ mơ thảo gửi, chẳng đáng trách là gì.

Tử phò ý đáp:

— Hiền-huynh trách đệ thật là quá đáng. Hiền huynh biết lấy cái thú thiên-nhiên là thú thanh-cao của người thức giả, hưởng đệ đây chẳng biết hưởng hay sao. Đệ mười hai năm lặn suối qua đèo, cũng là cái chí nó bắt phải làm. Một là nợ nước phải gắng tài là thứ vua phải bỏ, đã mang tiếng nam-nhi thì nợ tang bồng cũng phải mang gỉa cho xong. Và nay, lòng trời xui khiến, giang-sơn đã được bình-trị như thường, đệ cũng rắp tìm nơi sơn thanh thủy tú mà vui thú với cỏ cây. Đệ có phải hàm cái quyền cao chức trọng mà ra gánh vác với đời đâu. Người trí giả hơn người có một điều là biết lui tới, gặp nghĩa vụ phải làm!

Sang Lào có hai ngày

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thư ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Vinh cứ thứ sáu (sau khi xe lửa đêm Hanoi tới) chạy lên Napé ngủ, sáng hôm sau đi đến Thakhek, đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.



LƯỢT VỀ

Thakhek sáng sớm thứ hai chạy đến Napé ngủ, sáng hôm sau tới Vinh đáp tàu đêm về Hanoi.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giấy-lí-lịch cho ở ết trước hai mươi bốn giờ để bản-lý liệu xếp xe cho đủ.

Hạng lớp đi . . . . . 28 $ 00 một chỗ ngồi.
Hạng tư đi . . . . . 14 , 00 —

Đường đi Huế và Yên-lý đi Nghệ-hương ngày nào cũng có xe chạy. xin lấy vé trước một ngày.

Lời đánh giây thép: PHAMVANPHI,
Vinh, Đông-ha, Yên-lý, Thakhek hay là Napé

6012

Rượu bổ-đào:

- TONIQUE TONKINOIS -

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chớ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười, cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, năm-hiệu Khải-định thứ ba, tôi Nội-các phụng lời chầu phê rằng:

Chiếu nay đại được phòng của MONTÉS gửi dâng, có chỉ bàn một thứ rượu tên gọi tiếng ngợ dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị gửi cho qui được phòng chế-dụng để tỏ tình ân-ái.

Khâm thử.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư từ bao này.

3001

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh nhu Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: **1$00**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

Mua một cái trái-đơn của Công-ty Panama, số rất số đề hoàn lại (Obligation Panama à lots) Lần mua phải nộp ngay 20 quan, còn thì 17 tháng nữa tháng nộp 20 quan, theo như lệ định trong luật. (Thế vậy mỗi ngày đề dành mấy xu, số thì trở nên giàu có được).

Kể nộp tiền lần đầu là được ngay cái số trái-đơn mà riêng mình được quyền sở-hữu, như là mình đã nộp hết tiền rồi vậy, và đến lúc trái-đơn ấy trúng số về lô nào thì mình được lĩnh nguyên số tiền lô ấy. Mỗi trái đơn trước sau thế nào cũng trúng một lô từ 500.000 trở xuống đến 1.000 quan, không có thì cũng được hoàn lại lô 400 quan. Mỗi năm có bốn lần rút số, hơn 3 triệu lô.

Như vậy mua trái-đơn thì nào cũng lợi, không khi nào thiệt

CÓ NHỮNG LÔ SAU NÀY:

130 lô.	500.000 quan	260 lô	8.000 quan
130 lô.	250.000 —	1.320 lô	2.000 —
260 lô.	100.000 —	13.200 lô	1.000 —
260 lô.	10.000 —	1.760.900 trái đơn hoàn lại lần	400 —

Người có trái-đơn được dự cuộc rút số mỗi cho đến khi số trái-đơn rút ra thì thôi.

Các lô được lĩnh nguyên tiền, không phải trừ phí tổn gì cả. Mỗi lần rút số có nhiều được một cái bằng số số trái đơn trúng số, không phải trả lại. Giá số trúng bằng ấy đồng với số trái-đơn đã tại nhà ngân hàng, các chủ có trái đơn có thể lĩnh xem lời, theo như điều khoản trong bản luật riêng ngày 12 March 1901. Bản luật ấy là một bản luật bảo-hoàng, giữ gìn cho các nhà có trái đơn, không có điều gì phải nghi ngại cả.

Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 15 Août, 15 Novembre thì rút số.

Các ngài muốn dự các cuộc rút số ấy thì xin gửi ngay 20 quan đến chủ

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papere, MARSEILLE, France

R. C. MARSEILLE 6576

3048

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên hàng ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3003

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về dưỡng tiêu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol chất: Salol và chất: Urosormine

3001 Giá 1$30 một hộp

Những nhà có con em cần nhà nên biết thứ thuốc Ho *Tứ-Ngọc-Liễn* tiên nhi chỉ khái *được thế* » là một thứ thuốc ho trẻ con rất mầu nhiệm và dễ uống, nó làm cho trẻ mau tiêu đàm và tiêu được các chất độc ở trong phổi ra, dù ho gió, ho đàm, hoặc xuyễn, hoặc khó thở, nói tóm lại dù ho nặng đến đâu mà dùng thứ thuốc này cũng có thể khỏi được, những người dùng qua đã chịu thứ thuốc ho này là một phương thần được. Giá mỗi ve là 0$35, ở các tỉnh xa có gửi nhiều Hiệu bán, ai muốn mua, hoặc muốn biết ở tỉnh mình Hiệu nào bán thứ thuốc ấy xin viết thư hỏi Hiệu TỨ-NGỌC-LIỄN, số 4, ● Principale à Bắc-ninh. 3024

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng da dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$10

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

3001

PHẨM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, đi lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ cẩn thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quá bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định

Kính-cáo

3048

Ô tô đụng phải sốt dây điện. — Chiều hôm qua vào hồi 2 giờ mười phút cái xe ô-tô số T. 2411 do M. J ở Đáp-cầu, khi đi đến trước nhà chiếu bóng Pathé thì trèo lên lề bè đâm phải vào cái cột giây điện của công-ty xe điện, cái cột giây điện bị đổ, xe ô-tô bị hư hỏng nhiều chỗ, may người không can chi. Công-ty xe điện được tin ngay đã cho rọn đổ chỗ đường này đi lại được ngay.

Tại hiệu BÀO CHẾ MONTÈS có bán:

CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.

L'ALUN de CHROME dùng để nhộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.

3001

NĂM MỚI XEM TIỂU THUYẾT MỚI

ĐÃ XUẤT BẢN

Hoa Đào Trước Gió

là một cuốn tiểu-thuyết Tàu rất hay, rất có giá-trị, là một người hiền-nữ rất đáng kính, đáng phục, đáng làm gương cho bạn nữ-lưu. Nguyễn-văn chữ nho của Tứ-trâm-Á tiên-sinh là một tay đại-tiểu-thuyết-gia nước Tàu ngày nay. Sách dày non 300 trang, giá bán 0p.65 — Cước gởi 0p.20.

Ngài nào muốn mua, xin gởi thư và Mandat cho:

M. BÙI-XUÂN-HỌC

Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

5.556

VIỆC BẮC-KỲ

HÀ-ĐÔNG

Ô tô cán chết phải một bà lão. Hồi trưa ngày 11 février vừa rồi, chiếc ô tô hàng số T. 2455 đi đường Hanoi-Phú-lý, chạy phải một bà lão tên là Hoàng-thị-Hiếu, 65 tuổi, buôn bán ở làng Cổng-xuyên, đương đi đường về Thường-tín. Bà lão bị xe cán phải thì liền bất tỉnh nhân sự, được một lúc thì chết. Tội nghiệp! Việc này hiện còn đương xét.

Ô tô đụng phải cột giây điện. — Ngày 12, hồi 7 giờ chiều ô-tô số T. 779 thuộc đội tàu bộ, trong có 10 người ngồi, đi xuống Trường-bầu, khi đi đến ngã tư Trung-hiếu đầu đường xe lửa đi tàu thì đàng trước có cái xe-kít và một cái xe lợn một hành trên chở một cái áo quan, bỏ trở ra ở đường, người lái không cẩn, người cầm máy ô-tô cố sức lái xe tránh mấy cái xe ấy, thì chẳng may đụng phải cái cột giây điện, cột gãy đâm hẳn vào mui xe, mà xe cũng bị thiệt hại nhiều. Việc này cũng hiện còn đương xét.

ĐỒNG-ĐĂNG

Mẹ mìn. — Vừa rồi ở Sen-đầm bắt được hai đứa mẹ mìn tên là Phùng-tại-Hiếu 31 tuổi và Trần-thị-Diên sống 31 tuổi đỗ hai người thiếu nữ tên là Phạm thị-Liên 20 tuổi, và Hoàng-thị-Gái 24 tuổi lên để gả chồng cho hai người lính tập ở mạn ngược. Chúng kéo đỗ hai người thiếu nữ lầm: nào lấy được chồng giàu, nào trăm nghìn cuộc sung sướng về sau, làm cho hai người kia trẻ người non dạ, mê mẩn đi. Sau sở sen đầm tra hỏi, thì hai mụ kia đều phải thú thật sự tình, nên đều đã phải giải về tòa án Lạng-sơn nghĩ xử.

VIỆC KINH-ĐÔ

Đức Bảo-Đại hoàng đế. — Đức Kim-thượng Bảo-Đại hoàng-đế năm nay ngài mới 14 tuổi, song có phẩn cao lớn mạnh mẽ lắm, trông trạc chừng như người mười tám đôi mươi, ngài nói tiếng Pháp thật nhanh mà giọng điệu thật đáng. Mỗi khi các quan Triều-thần vào chầu, ngài tiếp một cách giản-dị và ân-cần.

Từ ngày ngài ở bên Pháp trở về nước nhà đã phụng-hành hiếu lễ, trong thì ấy tuy là bận rộn nhiều việc lễ cần như thế, nhưng ngài cũng vẫn có để dành giờ mà học tập.

Một đạo chỉ-dụ của Bảo-Đại trước khi đi Tây học. — Trước khi Đức Bảo-Đại trở sang Tây tòng học thì ngày mồng hai vừa rồi, Ngài có ký một đạo chỉ-dụ như sau này, để cho quốc dân các tỉnh trong ngoài được rõ:

Nói theo gia-pháp bên triều, và nhờ Chính-phủ Bảo-hộ lấy cảm tình đối với đức Hoàng-khảo Hoàng-khảo đã ân-hoằng đế, mà thương đến quốc-dân, và cũng theo lòng các ái-hữu, các quan và rõ về lòng dân Nam-Việt (tuổi nhà tiên đế đã lên được lên một nối nghiệp.

« Nay lễ đã long trọng, và theo lời của các Hội-khảo, quốc-dân sắp sang Pháp để du-học, trong sự được tiện-lợi đối với, xem cả thần thứ cao trọng tận giờ phút này cho quốc-dân.

Trong khi quốc-dân đi vắng, quốc-dân ủy thác lại cho phụ-chính thần-thần Tôn-thất-Hân, về các sự bổ ngỏ và phụng mệnh quốc-dân trông nom trong các điều ấy, nhà đương đạo dự này cũng hết lòng chăm-chỉ, và cố gắng làm cho được đúng như lời ước ao của Hoàng-khảo đối với dân-tộc Nam-Việt.

Quốc-dân hãy cứ một lòng tin vào nhà nước bảo hộ và tôi hết lòng kính yêu vua Nam-Việt, chăm chỉ việc học hành, để sau này được trở về giúp nước giúp dân, thì mới là người con hiếu, là người dân tốt của nước Nam-Việt.

Đặc biệt chỉ-dụ.

Con còn đang xung-sướng. Theo mệnh trời ở ngôi nối nghiệp, con phải theo lẽ trời định, và noi theo lòng Liệt-thánh. Phải thương dân, phải trọng đức, chớn giữ-gìn, phải trọng đến quan gia, phải theo lễ phép của nước, chỉ dùng người giỏi và người hiền, và phải nên bỏ kẻ bất tài. »

K âm-thự

Lễ Nguyên-đán ở Đại-nội. — Theo lệ thường, cứ đến đầu năm, ở Đại-nội cử hành lễ Nguyên-đán lệnh-tiết rất là long trọng, ở điện Thái-hòa thiết đại-triều-nghi, có quan Khâm sứ và các quí-quan sang chúc hạ. Năm nay nhân có việc tang đức Khải-định, cho nên những lễ nghi ấy tạm định, chậm-chước theo lệ năm Kiến-phước nguyên-niên mà cử hành như sau này:

Sáng hôm mùng một tết, ở Ký-đài treo một tấm cờ vàng thật to và các sắc cờ khánh-hỷ, các sắc tượng trưng các bộ viện, tha môn cũng đều treo cờ mừng cả. Đúng 6 giờ sáng, hai ông ấn quan bộ Lễ mặc thị-phục đến điện Cần-chánh kính bưng hai bức kim-tiền đã để sẵn ở trên hoàng-án mà đặt vào hai cái long-đình, rồi đội thân-binh ghánh một cái long-đình đến cung Diên-thọ là cung đức Khôn-nguyên Hoàng-thái-hậu, một cái long-đình đến cung Trường-sanh là cung đức Khôn-nghi Hoàng thái-hậu, theo sau mỗi cái long-đình đều có lọng tán nghi-trượng lỗ bộ và nhã nhạc; nhưng nhã nhạc thời dàn hầu, chứ không đánh tiếp, vì theo lệ lễ ngày xưa để lại, trong lúc hạn thụ phục của Hoàng thượng, thì tất cả các lễ-nhi nhã nhạc đều «thiết nhi bất tác».

Khi long-đình đã đến cửa Thọ-ninh (là cửa cung Diên-thọ) và cửa Trường-an (là cửa cung Trường-sanh) ở hai nơi ấy đã có các viên Thái-giám chực sẵn để cung-bưng kim-tiền mà hình đặt lên trên hoàng án, ở gian chính-trung, phía trước bàn-tọa.

Kim tiền là một tờ giấy vàng, ở trong viết những lời chúc-hạ của Hoàng-thượng để dâng lên Lưỡng Tôn-cung. Đến tám giờ sáng Hoàng-thượng ngự cát-phục, khăn đen, áo rộng xanh, ở lầu Kiến-trung đến cung Diên-thọ, lúc bấy giờ cửa Khôn-nguyên Hoàng-thái-hậu đã ngự cát-phục ngồi trên bửu-tọa, Hoàng-thượng dâng một bức kim-tiền, rồi làm gia-nhân lễ, lạy năm lạy, đoạn rồi Hoàng-thượng lại ngự sang cung Trường-Sanh, lúc bấy giờ đức Khôn-nghi Hoàng-thái-hậu đã ngự cát-phục ngồi trên bửu-tọa, Hoàng-thượng dâng một bức Kim-tiền, rồi làm gia-nhân-lễ lạy năm lạy.

Sau khi Hoàng-thượng đã làm lễ ở hai cung xong rồi, thời quan Phụ-chính thân-thần, các ông Hoàng-thân, các quan Cơ-mật Đại-thần cũng vẫn vũ ấn-quan đều mặc thịnh-phục đến hai cung làm lễ thỉnh-an. Quan 9 giờ Hoàng-thượng ngự đến điện Thuận huy làm lễ bái-yết Hoàng-mẫu.

Đến chín giờ rưỡi Hoàng-thượng ngự ra điện Văn-minh, ngài ngự khăn đen, áo rộng xanh, văn vũ đình-thần, thân-thần, Hoàng-thân, Tôn-nhân lên trước tam-phẩm đi-thượng và Phò-mã đều phẩn-ban đứng thị-lập, một viên ấn-quan đến trước thần-án kính bưng bản bẩm-biểu đặt lên trên hoàng-án.

BẢO TỒN CHỦNG LOẠI

Các nhà nhiệt-thành về cái vấn-đề bảo-tồn chủng-loại nên kíp mua quyển:

產育指南

SẢN DỤC CHỈ-NAM

của Y-sĩ Nguyễn-văn-Luyện. Sách ấy rất quan-hệ cho cái vấn-đề bảo tồn chủng loại ngày nay. Dày 200 trang, chia làm ba phần: 1º Cách dỡ và trông nom cho người đẻ; 2º Cách chăm nuôi trẻ con; 3º Các chứng bệnh của trẻ con. Có bán ở tất cả các hiệu sách.

Hiệu Bào-chế **CHASSAGNE**, 59, Rue Paul-Bert, Hanoi

CŨNG NHẬN BÁN GIÙM

Giá tiền 0$75. Ở xa gởi thêm cước phí 0$20

3002

Trong bản hạ bộ này là lời của bách quan chức mừng Hoàng-thượng về dịp năm mới. Kịp đó, các quan ra giữa sân làm lễ năm lạy. Lễ rồi Hoàng-thượng ngự vào cung, thế là lễ Nguyên-đán ở Đại-nội đã các thành vậy.

Thời-tiết trong mấy ngày tết. — Thời tiết trong mấy ngày tết năm nay trời nắng-nực quá chừng. Suốt ngày nắng chói chang như nắng mùa hè, đến lúc 4, 5 giờ chiều thì gió nồm thổi rất cho đến 9, 10 giờ đêm mới lặng. Thời-tiết ấy xem có phần khác thường, chẳng hay tháng giêng tháng hai sẽ có mưa hòa gió thuận gì chăng? Hiện nay các nhà nông đang mong mỏi trông mưa, nắng nắng hoài trong mùa xuân thời ruộng đồng sẽ cháy hết.

Cờ bạc! — Năm nào đến tết cũng có cờ bạc, cái cờ bạc là cái thú chơi xuân của xứ này, trong thành ngoài phố nơi nơi đâu có sòng đó bác. Nhất là các tiệm khách tứ, người ta xúm lại rất đông. Kẻ ra lại mà đánh những sàng «nhứt lục», «tào cáo» và treo «thai», treo «tiệm». Hai bên đường thì có các sòng bài «vụ», bài «hạ coo», các làng, các chợ thì lại có những sòng bài «chồ» suốt ngày người đến đánh bài đông nhật như hội.

Trong các nhà cũng có các sòng bài, kiệu, ổ tôm, tài bàn, thậm chí bọn nhà trâu cũng họp sòng đánh tứ, thắng tam sơn. — Thật là tự nọi thành-tội cho đến chốn ngõ hẹp hang-cùng, chẳng có nơi nào là không cờ bạc.

Cái thú chơi xuân như thế thật là một điều tối thiệt hại, chẳng biết khi nào mới trừ tiệt được? đáng lo thay.

Lễ cúng Tiên-sư và Bản-mạng. — Lệ thường mỗi đến năm mới thì chọn một ngày tết để làm lễ; đàn ông cúng lễ Tiên-sư, đàn bà cúng lễ Bản-mạng. Hai lễ ấy tuy là chẳng có phải bàn hào sang phong-thanh như các lễ khác, chỉ có hương-hoa trầm trà và con gà quà xôi, song chẳng có nhà nào dám những bỏ, nhà nào dám khinh thường. Cái lục lễ là gìn-giữ cái mộc-bản thủy-nguyên, đàn ông nhờ có thấy mà nên nghề nghiệp ăn làm, đàn bà nhờ có thần nữ bồn mạng giữ gìn cho vẹn tam tòng tứ đức. Cái lễ ấy, cái tục ấy, mỗi năm mỗi nhớ, uống chẳng phải là một cái tục dở, song đã nhớ đến lục lễ thời phải làm sao cho cái giá-trị của đàn ông đàn bà cho được hoàn toàn.

CÁC LỚP HỌC TẠI HỘI TRÍ-TRI

— Đến ngày thứ hai 22 février 1926 sẽ lớp học tối và ban ngày lại bắt đầu khai giảng. Mỗi lớp còn thừa một ít chỗ cho học trò mới, vậy ai muốn xin cứ đưa đơn đến nhà hội mà xin.

Lớp thành chung ban tối thì đổi thành *lớp dạy để thi vào trường Bưởi và trường Sư-phạm (Cours de préparation au concours d'admission à l'Ecole Normale et Collège du Protectorat).*

Lớp chữ nho bắt đầu tối thứ ba 23 février 1926 khai giảng.

Trí-tri hội kính cáo.

Năm mới

Xin có lời kính chúc các bạn uống trà được vạn sự như ý: làm quan thì đúng kỳ được thăng, đi buôn thì một vốn bốn lời, đỗ là mấy câu cung chúc tân-niên của hiệu Sâm-mậu này vậy.

Trà của bản-hiệu nổi tiếng đã lâu, ai cũng hoan-nghênh, mà càng ngày càng cải-lương thêm để khỏi phụ tấm lòng quí hóa của các ngài đã chiếu cố.

Gặp tiết tân-xuân, gọi là có mấy hàng chữ để theo lệ thường, chúc mừng năm mới.

Hiệu Sâm-mậu cẩn lạy

Nhà Bán-đồ «TÂM-TÂM» Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ-năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sử-Ký Thanh-Hoa)

Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển . . . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin dành thêm tiền cước gửi
Recommandé: 0$30 thứ 2$00
và 0$20 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Ruou hiệu DUBONNET

Rượu bổ và dưỡng lấp sức lực lại



Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ GARRIGUENC & Cie

3027

SẮN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ hai 22 Février 1926
(Mồng 10 tháng giêng ta)
MÃN ĐƯỜNG CÁT KHÁNH

Tối thứ ba 23 Février 1926
(11 tháng giêng ta)
TRẦN CHIỀU HIỀN THÀNH

3006

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được cẩn-thận và tiện-nong chu-tất, nên gửi hiệu *NAM-TÂN, bán sách, số 84, phố Bonnal, Haiphong bán giúp.* 3043

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu.

Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rạo phải làm cho hay ho vật nặng thuốc này rất để, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ!

Bát thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là:

Thuốc nước bổ huyết

3001 **MÁU BỔ 1$40**

茂MAO-SENG盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÂY nói số 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chắn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3013 MẬU-THỊNH kính cáo.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90 3001

Agents d'Annonces en Europe:

L. MAYENCE & C^ie

9, Rue Tronchet PARIS

19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh cảm.

Mắc bệnh cảm, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh cảm, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống nếu cachets

3005

GRANDS MAGASINS REUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI



En Vente : AUX GRANDS MAGASINS RÉUNIS à Hanoï (Tonkin)

APOLLO



Các cửa hàng lớn đều có bán

DAO CẠO MÁY HIỆU APOLLO CHẾ TẠI NƯỚC PHÁP

THƯỢNG HẢO HẠNG

Thứ hộp có hai ống xà-phòng và một miếng da để liếc dao : **110** fr.

HẠNG THƯỜNG

Giá : 80, 55, 40 và **25** fr.

Hạng dao nào cũng có 12 lưỡi để thay đổi

Mỗi gói 6 lưỡi dao, giá : **11** fr.

3005

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN DÙNG ĐỂ MÀ HƠI :

CENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một litre :* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh giập và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :
Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002



Trị bệnh đau xương

và đau lưng

Những bệnh ta thường mắc phải thì có bệnh đau lưng, đau xương, đau gân, các bệnh về tiểu-tiện, vân vân..., cũng là những bệnh tật, cội gốc đều do trong thân thể nhiều chất acide urique mà ra cả.

Thuốc Pilules Foster trị bệnh đau lưng và đau xương rất công-hiệu. Thuốc ấy làm cho trong thân-thể mất bớt chất acide urique nó gây nên các bệnh ấy. Thuốc ấy làm cho bộ thận và khớp xương được mạnh mẽ. Thuốc ấy làm cho mất những chỗ phồng đi, và các bệnh về tiểu-tiện. Thuốc ấy trừ các bệnh nhiều khi không biết gốc ở đâu, mà kỳ thực là bởi thận yếu, hoặc trong thân-thể nhiều chất acide urique quá. Thuốc ấy uống không có gì là ngay-hàm, mà hiệu-nghiệm rất chóng. Thuốc ấy làm cho trong người dễ chịu, và lọc máu cho chóng. Các thứ thuốc Foster bán tại số 1 rue Sarrat-Edouard, Paris 17.

Đại-lý bào-chế nào cũng có bán

3044

BOROSODINE LUMIÈRE



là thuốc chị bệnh não chất thần kinh rất linh nghiệm.

Ai mắc bệnh, vàng óc, rối chí khôn, không ngủ được, trong mình bức bối khó chịu, dùng thuốc này khỏi ngay, ngủ ngon, trong mình dễ chịu, khoan khoái.

Ở các hiệu bào-chế Đông-pháp có bán cả.

3050

Cachou Lajaunie

là một thứ thuốc làm chữa

dễ tiêu,

khỏi ho và khỏi ngứa cổ

Cần cho những người hút thuốc lá. Chỉ có thứ thuốc đó là hay hơn, còn các thứ khác là giả cả.

Giá mỗi hộp là 0$10

Có bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền,

HANOI 3002



LÀM SAO CHO DA TRỞ NÊN TỐT

Này là một câu hỏi để cho những người vô phước mà phải bị bịnh lở lói ngoài da rất ghê gớm. Thì những kẻ ấy đã nhờ bởi thuốc *DÉPURATIF RICHELET* cứu mình rồi thì sẽ trả lời : rập lên một tiếng mà chắng rằng, thuốc thần hiệu ấy, làm cho máu chuyển vận đều, đợi các sự độc địa hay pha lộn với máu, mà làm cho máu ra tinh khiết, chuyển vận thông đồng, ửng ra ngoài da, cho nên thuốc *DÉPURATIF RICHELET* vào thì đuổi đỡ độc trong mình, đổi máu xấu ra tốt, gân yếu trở nên mạnh lại, nó làm cho lành vích tích lâu ngoài da liền lạc trở ra mới.

Bởi các cớ ấy nên thuốc *DÉPURATIF RICHELET* là dầu cần bổn các thứ thuốc để chữa những bịnh : đau gân, nhức nhối trong lất léo, đau nhức tỷ xương, đau các thứ ghẻ nhức nhối khó chịu, ghẻ hờm, ung độc, chẩy máu, chảy mủ, đau công lên trên dâu, thuốc mầu nhiệm này đã cứu nhiều bịnh đã vô phương cầu cứu, mà chẳng ngờ thuốc này nó cứu tử hườn sanh được, bởi chưng nơi máu huyết mà ra.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỗ trữ tại nhà thuốc chánh của ông L. Solirène ở ngang nhà hát tây, Saigon.

Nếu rất mà bết thì gởi ngay qua hàng cái Laboratoire de L. RICHELET de Sedan, 6, Rue de Bellort, BAYONNE (Basses Pyrénées).

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá : 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI 3002

Thuốc hiệu

ASPIRINE

DES

USINES DU RHONE

là thuốc để uống trừ những bịnh : Nóng lạnh, sổ mũi, rêm mình các chứng rét cữ. Nhứt đầu, nhứt óc, nhứt răng đau mình, đau mỏy, đau lưng Nhứt gân cốt, trật cả có bán cùng trong các nhà bán thuốc Phải đòi hỏi cho đúng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm

TREPARSOL

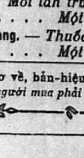
Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thi-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.
Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.
Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng.

3051

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá mà suy-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, và thần-kinh, rất linh nghiệm.



Thuốc viên : Mỗi ngày 4 hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế xứ Bắc-kỳ đều có bán.

3052

RƯỢU BỔ MARIANI

(Vin Tonique Mariani)

RẤT MẠNH

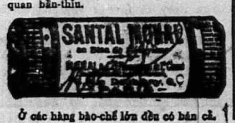


Mỗi bữa uống một cốc con

Bổ-dưỡng sức khỏe và tinh-thần

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu xá, Saïgon, Pnom Penh.

3007



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

Hễ các ngài thấy trong mình mệt nhọc, xanh sao, yếu đuối, ăn không ngon và hay sốt-rét thì các ngài nên dùng ngay chớ ngần ngại, thứ

Rượu bổ của ông Bác-sĩ

J. K. WATSON

Như thế thì các ngài đỡ phải tốn kém và lại chóng khỏi nữa.

Giá bán : 2$25 một chai lít
1.20 chai nửa lít

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI 3002



RƯỢU CỦA ÔNG CÓ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHU VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ đều công biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tạng phủ, trị bịnh rét làm cho ăn ngủ, thuốc đã lấy làm hay cả thế gian xi không đâu quên dặng.

Ai ai đông mà cũng dùng, nhưng là người bịnh cần công dân bổ hao là có ích. Thuốc đó trị bịnh sau này: bịnh hao hớt, yếu đuối, huyết suy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bí trái heo, hè cảm mạo tóc ngực, rét hơn cua lưỡi trắng, trắc trở trong tỉ vị các bịnh đó đều dùng chắc tay thuốc QUINA LAROCHE dặng.

Con nít huyết suy và con gái tóc tang lớn cùng đờn bà kể khi lúc sanh sản, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Những người ở ổ xứ hay có thấp rét cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những nó trừ bết mà thôi còn lại ngày sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chừng và chẳng ta giảm kể thuốc đó rằng: Ngon ngọt thạch của thiên thần chế ra (Liqueur de Jacks) thì ngọt của người Tàu cho những thứ thuốc tỉ bịnh hay hơn hết thảy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đăng cả vạn giấy chứng và thơ cảm ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan lương y khắc nồng lòng ta.

Rất tại thuốc QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

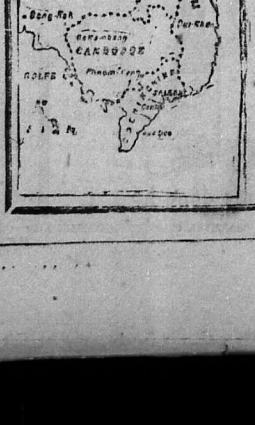
Rượu QUINA LAROCHE phải uống từ một ly tới ba ly cơ bớn theo chai rượu trọn một ngày trong bai bữa ăn. Còn muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, nếng 4 ly trước cơ rét 1 giờ rưỡi, chớ ly ly chất nếng trước cơ nửa giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thuốc-gì-nếng không pha nước mà khi trời nóng bực thì pha nước vô mà nếng cho đã khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY

Ông thầy bào thuốc lương nổi tại Paris

3045 b



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi : 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 13 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TỰ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs **72.000.000**
TỰ BẢN NỘP RỒI : » **68.100.000**
CỘNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294 : » **81.089.020**

Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, trí-sự công ty Điện-Việt Thiết lộ.

Tổng chủ nhiệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán :

TẠI ĐÔNG-PHÁP : Nam-kỳ : SAIGON.
Trung-kỳ : TOURANE
Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI.
Cao-mên : PNOM-PENH, BATTAMBANG.
Quảng-châu-loan : PORT-BAYARD.

TẠI VÂN-NAM : MÔNG-TỰ, VÂN-NAM PHỦ.
TẠI TIÊM-LA : BANGKOK.
TẠI ANH THUỘC-ĐỊA : SINGAPORE.
TẠI TRUNG-HOA : BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, TIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNGCẢNG, HANKÉOU.
TẠI PHI-CHÂU : DJIBOUTI.
TẠI TÂN-THẾ-GIỚI : NOUMÉA.
TẠI TAHITI QUẦN-ĐẢO : PAPEETE.

ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE : PONDICHÉRY.

Điện viết tắt để gửi điện-tín : INDOCHINE.

3048